

**THÀNH ỦY TP HỒ CHÍ MINH
BAN TUYỂN GIÁO**

**Tạp chí
SỔ TAY XÂY DỰNG ĐẢNG**

Phó Tổng Biên tập phụ trách

Th.S NGUYỄN MINH HẢI
0903 855 175

Hội đồng Biên tập

PHAN NGUYỄN NHƯ KHUÊ
(Chủ tịch)
NGUYỄN MINH HẢI
(Thường trực)
LÊ VĂN MINH
TRẦN VĂN NAM
NGUYỄN THỊ BẠCH MAI
VÕ VĂN TÂN
TĂNG PHƯỚC LỘC

Tòa soạn

- * Địa chỉ: 127 Trương Định, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
- * Điện thoại: - Ban biên tập: 3824 9295
- Phát hành: 3932 6278
- * Email: sotayxdd@gmail.com
tcstxdd.btgtnu@tphcm.gov.vn
- * Website: www.hcmcpv.org.vn

* Giấy phép xuất bản số 123/GP-BTTTT, ngày 17-1-2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông. In tại Công ty TNHH MTV in Sài Gòn Giải Phóng

MỤC LỤC

**9 - 2020
(435)**

- + **TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ** - Mốc lịch sử mở ra kỷ nguyên mới 2
- + **VÂN TÂM** - Phương thức, điều kiện của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái trong tình hình mới 4
- + **TS. VŨ TRUNG KIÊN** - Tìm hiểu thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên 8

VÌ MỘT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH PHÁT TRIỂN NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO

- + **TRÚC GIANG** - Đảng bộ quận 8: Xây dựng đời sống văn hóa với nhiều giải pháp hiệu quả 12

ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

- + **QUỐC VIỆT** - Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng góp phần thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ TP.HCM lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 15
- + **LÊ THANH TÚ** - Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI có nhiều giải pháp chiến lược, mang tính đột phá cao 19

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

- + **ThS. NGÔ VĂN MINH** - Học cách nói của dân, để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân 22
- + **CẨM TÚ** - Đảng bộ Các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố: Học tập Bác để mang lại kết quả thiết thực trong mỗi đơn vị 26
- + **NGUYỄN PHƯỚC HƠN** - Công đoàn Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn: Thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW với những điều thiết thực 30
- + **PHẠM THỊ THUY AN** - Bệnh viện quận Tân Phú: Trao yêu thương, nhận niềm tin 33

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

- + Chỉ thị của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội 37
- + Kết luận của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân 39

KINH NGHIỆM CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

- + **PHAN LOAN** - Đảng bộ Khối Dân - Chính - Đảng TP.HCM: Có nhiều giải pháp nâng chất lượng đảng viên 41
- + **THẠCH ANH** - Đảng bộ quận 4: Nhiều mô hình giúp dân thoát nghèo bền vững 44

Ý KIẾN ĐẢNG VIÊN

- + **ThS. PHẠM ĐÌNH LƯƠNG** - Nâng cao chất lượng tham mưu, soạn thảo văn bản cho cấp ủy 47

TÂM SỰ ĐẢNG VIÊN

- + **LÊ VĂN HIẾU** - 70 năm sát son một lời thề với Đảng 49

GƯƠNG ĐẢNG VIÊN

- + Đại úy Lê Minh Công: "Khắc tinh" của bọn tội phạm về ma túy 53

LỊCH SỬ ĐẢNG VÀ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- + **NGUYỄN VĂN TOÀN** - "Tuần lễ vàng" và nước Việt Nam mới 55
- + **VÕ ANH TUẤN** - Đồng chí Trần Văn Giàu với Cách mạng tháng Tám tại Sài Gòn và chủ trương Nam bộ kháng chiến 58
- + **NGUYỄN HẢI PHÚ** - Làm căn cước giả của chế độ Sài Gòn để hoạt động cách mạng 62
- + **BÙI HIỀN** - Nhớ Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thường 64

NHÂN SỰ MỚI 66

TRANG THÔNG TIN NGÀNH THUẾ TP.HCM 67

MỐC LỊCH SỬ MỞ RA KỶ NGUYÊN MỚI

TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ

Ngày 2-9-1945 là mốc son lịch sử được ghi dấu bằng sự kiện trọng đại: Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* tại quảng trường Ba Đình; Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra mắt quốc dân đồng bào. Với người dân nước ta, đây là một cuộc đổi đời, từ thân phận bị đọa đày áp bức trở thành người chủ đất nước và bản thân mình.

Con đường đi đến độc lập dân tộc là cả một quá trình đấu tranh gian khổ và bền bỉ gần một thế kỷ. Hàng trăm cuộc nổi dậy và khởi nghĩa bị chìm trong bể máu, hàng trăm, hàng ngàn chiến sĩ cách mạng và người yêu nước bị kẻ địch tàn sát, giam cầm. Nhưng cường quyền không thể khuất phục ý chí quật cường bất khuất của nhân dân ta. Người thanh niên Nguyễn Tất Thành, về sau là lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, nhiều năm bôn ba ở nước ngoài để quan sát và nghiên cứu, đã tìm ra được con đường cứu nước là đặt sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc trong quỹ đạo của phong trào cách mạng vô sản. Nhân dân ta không ngừng được giác ngộ, được tập hợp và tổ chức, đợi thời cơ đến là vùng lên đánh đuổi thực dân Pháp, phát xít Nhật, giành lấy chính quyền. Chính trong năm 1945, khi có thời cơ thuận lợi, lãnh tụ Hồ Chí Minh trong cơn trọng bệnh đã dặn dò đồng chí thân cận: “Lúc này dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng quyết giành cho

được độc lập!”. Quyết tâm của Người cũng là quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân để chúng ta tiến hành Tổng khởi nghĩa thắng lợi toàn diện và triệt để chỉ trong vòng nửa tháng. Lúc này Đảng mới 15 tuổi và có khoảng 5.000 đảng viên.

Một kỷ nguyên mới mở ra cho dân tộc ta là kỷ nguyên “Độc lập dân tộc và tiến lên Chủ nghĩa xã hội”. Trên bản đồ thế giới, từ nay có một dải đất mang tên Việt Nam kiên cường, dũng cảm. Các dân tộc bị áp bức trên thế giới tự hào có người bạn Việt Nam, đã nêu tấm gương sáng, đi đầu phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

Không có hoàn cảnh hòa bình để kiến thiết đất nước sau thời gian dài bị thực dân; phát xít và tay sai phong kiến bần cùng hóa, ngu dân hóa, nhân dân ta phải chiến đấu 30 năm ròng (1945 - 1975) để giữ vững độc lập dân tộc và thống nhất đất nước. Hai miền Nam, Bắc phải làm hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau. Do đó, giữ vững độc lập dân tộc là cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn gian khổ, phải trải qua vô vàn hi sinh, mất mát, đương đầu với những thách thức to lớn. Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh là lời hịch thấm sâu vào tâm khảm nhân dân: “Thà hi sinh tất cả chứ không chịu làm nô lệ”, “Độc lập hay là chết”, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

Vì vậy mà ta có ngày toàn thắng về vang 30-4-1975. Ta có miền Nam thành đồng Tổ quốc, đi trước về sau, giặc đi đến

đâu cũng bị đánh đau, trẻ già trai gái đều là chiến sĩ. Ta có miền Bắc hậu phương lớn của cách mạng cả nước, từng bước tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, chỉ viện tích cực cho tiền tuyến lớn. Cả nước ta được thế giới tiến bộ tôn vinh là lương tâm của thời đại.

Sau khi miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông liền một dải, một thời kỳ mới mở ra là cả nước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, nước ta mang tên nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng giải thích: “Không thể có độc lập dân tộc mà nhân dân lại không có tự do, hạnh phúc, vẫn phải nai lưng làm thuê cho tầng lớp tư sản, địa chủ phong kiến. Độc lập dân tộc như vậy không có ý nghĩa gì cả. Vì vậy không được dừng lại mà phải tiến lên chủ nghĩa xã hội”. Như vậy, nền độc lập dân tộc của ta gắn liền với quyền tự do và hạnh phúc của con người, khác hẳn với nền độc lập của các nước khác do cách mạng tư sản mang lại. Nguyễn Ái Quốc gọi đó là “những cuộc cách mạng không đến nơi”, vì không giải phóng được công nông và lao động. Như vậy, nền độc lập dân tộc mà ta đã giành được qua đấu tranh kiên cường bất khuất và mục tiêu hướng tới “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh” là vô cùng cao đẹp, ưu việt. Có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và tinh thần quyết tâm, đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân, chúng ta đang từng bước tiến tới phía trước, bộ mặt của đất nước không ngừng đổi thay. Nền kinh tế Việt Nam vượt khó để phát triển, chính trị - xã hội ổn định, vị thế trên trường quốc tế ngày càng được

nâng cao. Thành tích đã đạt được rất đáng tự hào, vì chính Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã nói: “Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta”.

Kẻ thù của cách mạng luôn luôn tìm cách phá hoại. Chúng dùng trăm mưu ngàn kế làm cho chúng ta đi chệch con đường mà Bác Hồ, Đảng Cộng sản và nhân dân ta đã chọn, thậm chí còn muốn xóa bỏ Đảng ta và chế độ ta. Chiến lược “diễn biến hòa bình” của chúng vô cùng nguy hại vì nó luôn lách, len lỏi vào nội bộ ta, tiếp tay cho những biểu hiện tiêu cực, nhất là biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Nhưng chúng luôn luôn thất bại trước tinh thần cảnh giác của ta.

Hơn 7 thập kỷ (1945 - 2020) trôi qua với biết bao biến động to lớn, nhiều thế hệ người dân Việt Nam ta được sống và trui rèn trong kỷ nguyên mới - độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Kỷ niệm Quốc khánh, kỷ niệm ngày sinh nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2-9, ngày Tết Độc lập, ngày thắng lợi vẻ vang của non sông đất nước..., lòng chúng ta bồi hồi nhớ đến công ơn to lớn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đối với nền độc lập dân tộc mà ta đã và đang ra sức giữ gìn. Nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội là vinh dự to lớn song cũng hết sức nặng nề, mỗi người chúng ta hãy đem hết tình cảm và trách nhiệm, tinh thần và năng lực, để hoàn thành thật tốt □

PHƯƠNG THỨC, ĐIỀU KIỆN CỦA VIỆC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, ĐẤU TRANH CHỐNG CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

VÂN TÂM

Dù Đảng ta đã rất xem trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái nhưng trong tình hình mới cần có sự đổi mới về phương thức, cách thức, giải pháp, biện pháp... Bởi các thế lực thù địch đã không ngừng thay đổi các cách thức, thủ đoạn nhằm khoét sâu vào những hạn chế, khuyết điểm của Đảng ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng cũng như trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của mình...

Bối cảnh hiện nay đặt ra nhiều vấn đề cần đặc biệt quan tâm trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái. Đó là quá trình toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nước ngày càng lớn; từ đó, sự lơ là, mất cảnh giác của cán bộ, đảng viên có thể ngày càng rõ hơn; trong khi đó, sự thâm nhập, tấn công của các thế lực thù địch có nhiều điều kiện thuận lợi hơn, bằng nhiều cách thức hơn. Đó là sự phát triển của khoa học, công nghệ có thể được các thế lực tận dụng triệt để nhằm “đa dạng hóa” phương thức chống phá. Đó là nhu cầu phát triển kinh tế ngày càng lớn khiến các “đối tượng”, “đối thủ” trà trộn, ẩn khuất trong các “đối tác” mà công kích Đảng và Nhà nước ta trên nhiều phương diện...

Tất cả những điều đó đã đặt ra những điều kiện, phương thức, quan điểm, giải pháp mới về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm

sai trái. Trong đó, cần quan tâm một số vấn đề trọng tâm sau:

Thứ nhất, phải quán triệt cho cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị về tầm quan trọng của vấn đề bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái.

Hiểu một cách đơn giản, nền tảng tư tưởng của Đảng là hệ thống lý luận, là cơ sở khoa học và thực tiễn về xây dựng Đảng, về nguyên tắc hoạt động của Đảng, về định hướng phát triển của Đảng, về mục tiêu đấu tranh cách mạng của Đảng... Một đảng chính trị (chính đảng) nhất thiết phải có một nền tảng tư tưởng riêng của nó và không được tách rời nền tảng tư tưởng đó, trừ khi muốn biến nó thành một đảng hay một tổ chức khác. Trong tác phẩm *Làm gì* (năm 1902), Lenin đã viết: “Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”. Và, một chính đảng có thể trở thành một loại

hình tổ chức khác (một câu lạc bộ, một hội đoàn...) nếu không có một nền tảng tư tưởng vững chắc. Riêng với Đảng Cộng sản Việt Nam, nền tảng tư tưởng của Đảng ta vừa mang tính cách mạng vừa có tính khoa học sâu sắc.

Do đó, nhiệm vụ đầu tiên và hết sức quan trọng là phải quán triệt trong hệ thống chính trị về vai trò, tầm quan trọng của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, để mọi cán bộ, đảng viên có nhận thức đúng đắn về công tác này, đồng thời tránh lơ là, chủ quan, mất cảnh giác. Trên thực tế, “bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là cuộc đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng. Đây là cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, không thể bằng một vài chiến dịch, cuộc vận động mà có thể thành công. Để giành thắng lợi, đòi hỏi trước tiên là phải có nhận thức đúng mục tiêu, đối tượng, từ đó xác định đúng nội dung, phương thức đấu tranh phù hợp. Điều quan trọng nhất là phải có quyết tâm chính trị và niềm tin vào chiến thắng, không nôn nóng nhưng cũng không chủ quan, tuyệt đối không để xảy ra “bệnh thành tích” và “bệnh hình thức” trong quá trình thực hiện”⁽¹⁾.

Thứ hai, phải nhận thức rõ các âm mưu, thủ đoạn, phương thức thực hiện của các thế lực thù địch.

Các thế lực chống phá cách mạng nước ta đã, đang và sẽ thực hiện hoạt động của chúng dưới nhiều hình thức hòng đạt được mục tiêu cuối cùng là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, ngăn chặn con đường

đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đó là một điều bất biến. Cán bộ, đảng viên phải có nhận thức rõ về điều đó cũng như phải hiểu được các âm mưu, thủ đoạn, phương thức của chúng mà không được thờ ơ, xem nhẹ. Chẳng hạn, trên lĩnh vực kinh tế, thông qua hoạt động hợp tác, đầu tư, kẻ thù có thể tác động để làm cho nền kinh tế phát triển lệch hướng xã hội chủ nghĩa, thiết lập hệ thống và cơ cấu kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa tại Việt Nam; từ đó, tạo ra nền tảng vật chất, xã hội thuận lợi, hình thành cái gọi là nền “chính trị dân chủ” và “xã hội dân sự” kiểu phương Tây...

Trong bối cảnh hiện nay, kẻ thù có thể sử dụng nhiều cách thức mới để ru ngủ, làm chúng ta mất cảnh giác hoặc khiến nhiều người nghĩ rằng thế giới hiện tại đang có sự “chung sống hòa bình” giữa các ý thức hệ. Tuy nhiên, thâm hiểm là ở chỗ “chúng đã và đang sử dụng những chiêu thức mới, tiếp cận theo hướng quan hệ “mềm dẻo”, thân thiện hơn, hợp tác toàn diện, thâm nhập sâu vào các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ đó tác động, phá hoại nền tảng tư tưởng, bản sắc văn hóa dân tộc, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta”⁽²⁾. Mà vấn đề trước tiên, cốt yếu nhất đối với chúng ta là phải xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng ta, Nhà nước ta và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Thứ ba, sử dụng nhiều phương tiện, cách thức trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái.

Khi kẻ thù sử dụng nhiều phương thức để chống phá thì chúng ta cũng phải

thực hiện nhiều phương thức để đối phó. Khi chúng ra sức rêu rao rằng chủ nghĩa Marx - Lenin đã lạc hậu thì chúng ta phải ra sức chứng minh rằng chủ nghĩa Marx - Lenin vẫn là tương lai của nhân loại. Khi chúng tác động vào nhận thức của cán bộ, đảng viên hòng làm lung lạc lý tưởng, tình cảm, trách nhiệm của mỗi cá nhân thì chúng ta phải tăng cường giáo dục lý luận chính trị, bồi đắp niềm tin và lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Khi chúng sử dụng không gian mạng để chống phá thì chúng ta cũng sử dụng chính môi trường này để đấu tranh, để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Khi chúng ra sức nói xấu cán bộ, đảng viên của ta thì chúng ta càng phải giới thiệu những tấm gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu, tận tụy, hết lòng hi sinh vì nước vì dân...

Như vậy, cuộc đấu tranh này là rất uyển chuyển, linh hoạt, có tính động rất cao. Tuy nhiên, trong quá trình đó, cần thể hiện nhất quán 3 quan điểm cơ bản của Đảng ta trong cuộc đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch: 1. Đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, là một nhiệm vụ quan trọng của công tác tư tưởng hiện nay. 2. Đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch là bộ phận khăng khít của cuộc đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng. 3. Đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp⁽³⁾.

Thứ tư, phải chú trọng sự tham gia của tất cả cán bộ, đảng viên ở mọi khía cạnh.

Cuộc đấu tranh này là nhằm bảo vệ Đảng, bảo vệ các thành quả của Đảng, bảo vệ con đường đấu tranh cách mạng của Đảng, nhằm đem lại lợi ích cho tất cả cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần thúc đẩy tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa của thế giới. Do đó, không thể xem đây là công việc của các cơ quan chuyên trách (chẳng hạn, Hội đồng Lý luận Trung ương, các ban tuyên giáo cấp ủy...), của cấp ủy, của các cơ quan truyền thông... mà phải là trách nhiệm, nghĩa vụ của tất cả các cán bộ, đảng viên ở nhiều khía cạnh. Chẳng hạn, cán bộ, đảng viên có thể tham gia đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái ngay trong tổ chức đảng của mình, với những thông tin mình đọc được trên mạng xã hội... bằng cách sử dụng nguyên tắc tự phê bình và phê bình, sử dụng mạng xã hội hoặc thực hiện công tác tuyên truyền miệng hay thông qua viết báo, về bất kỳ vấn đề, lĩnh vực nào mà mình thấy cần phải đấu tranh và bản thân có đủ kiến thức, nắm chắc phương pháp.

Lẽ dĩ nhiên, người đứng đầu, cấp ủy các cấp phải làm cho cán bộ, đảng viên thấy rõ việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái là trách nhiệm không của riêng ai và luôn có trách nhiệm của mỗi người trong điều kiện cụ thể của mình. Bởi suy cho cùng, “bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là công

việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu”⁽⁴⁾.

Thứ năm, kết hợp đồng thời nhiều phương thức, giải pháp để bảo đảm đạt kết quả tốt nhất; thực hiện đồng thời các cách thức mang tính bảo vệ, đấu tranh, nêu gương, kỷ luật đảng.

Trong cuộc đấu tranh cam go, phức tạp và dài hơi này, chúng ta không thể thực hiện một hay một vài giải pháp, biện pháp mà cần có sự đồng bộ, hợp lý giữa các giải pháp, các phương thức, các lực lượng. Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đã nêu một số quan điểm: cần gắn chặt giữa “xây” và “chống”, “xây, là cơ bản, “chống” phải quyết liệt; đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa hình thức... Đồng thời, Nghị quyết cũng nêu nhiều nhóm giải pháp về giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác tuyên truyền, công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, thực hiện tốt công tác quy hoạch báo chí, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát...

Trong quá trình đó, cần bám sát thực tiễn, nắm chắc các quy định của Đảng, hiểu rõ các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong từng thời điểm, chọn lựa các giải pháp phù hợp nhất trong từng bối cảnh, từng đối tượng... “Hơn lúc nào hết, mỗi cán bộ, đảng viên với quan điểm đấu tranh kiên quyết, mềm dẻo, linh hoạt, đề

cao cảnh giác, nhận diện rõ và đấu tranh vạch trần âm mưu, thủ đoạn thâm độc, xảo quyệt của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội. Bên cạnh đó, nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu thực hiện các quy định của Ban Bí thư, Bộ Chính trị, quy định của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương; kiên quyết khắc phục sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên”⁽⁵⁾.

Tóm lại, bối cảnh mới, tình hình mới, kẻ thù có phương thức mới thì chúng ta, những người đảng viên chân chính, phải có giải pháp mới, cách thức mới, đối sách mới phù hợp. Có như vậy, cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, phản bác các quan điểm sai trái mới thực sự đạt được kết quả như mong đợi! ▢

⁽¹⁾ TS. Lương Ngọc Vinh, Mấy vấn đề cần chú ý trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Tạp chí Tuyên giáo, số 2-2020.

⁽²⁾ PGS.TS. Đỗ Mạnh Hòa, Chiêu thức chống phá mới của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, Báo Công an nhân dân, ngày 13-8-2018.

⁽³⁾ PGS.TS. Nguyễn Hồng Vinh, Đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch - một nhiệm vụ quan trọng trong công tác tư tưởng hiện nay, Tạp chí Xây dựng Đảng, số 7-2010.

⁽⁴⁾ Huỳnh Thị Thu Năm, Giải pháp nào đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng?, Báo Long An, ngày 20-7-2020.

⁽⁵⁾ Cẩm Trang, Chủ động nhận diện, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Báo Đắk Lắk, ngày 13-8-2020.

TÌM HIỂU THỜI HIỆU XỬ LÝ KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN

TS. VŨ TRUNG KIẾN^(*)



Trong xử lý kỷ luật đảng, vấn đề “thời hiệu xử lý kỷ luật” có ý nghĩa rất quan trọng. Vậy “thời hiệu xử lý kỷ luật” là gì và thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm nào?

Khoản 2, Điều 35, Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành chương VII và chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng” (gọi tắt là Quy định 30) đã quy định cụ thể các hình thức kỷ luật của Đảng hiện nay. Theo đó, đối với tổ chức đảng có 3 hình thức kỷ luật: khiển trách, cảnh cáo và giải tán. Đối với đảng viên chính thức có 4 hình thức: khiển trách, cảnh cáo, cách chức và khai trừ. Đối với đảng viên dự bị có 2 hình thức: khiển trách và cảnh cáo. Các hình thức xử lý kỷ luật đảng viên được quy định trong Khoản 2, Điều 2, Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15-11-2017 của Bộ Chính trị (gọi tắt là Quy định 102).

Kỷ luật về tổ chức đảng hiện nay được thực hiện theo Quy định số 07-QĐ/TW ngày 28-8-2018 của Bộ Chính trị (gọi tắt là Quy định 07). Kỷ luật đảng viên hiện căn cứ theo Quy định 102.

1. Quyết định kỷ luật đảng viên

Khoản 3, Điều 38 Quy định 30 quy định về kỷ luật đảng viên như sau:

Một là, kỷ luật giải tán một tổ chức đảng và khai trừ đảng viên phải được

ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên của tổ chức đảng cấp dưới đề nghị và do tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định.

Hai là, quyết định kỷ luật hoặc đề nghị kỷ luật khiển trách, cảnh cáo, cách chức đối với đảng viên, khiển trách, cảnh cáo đối với tổ chức đảng phải được biểu quyết với sự đồng ý của trên một nửa (1/2) số đảng viên chính thức hoặc thành viên của tổ chức đảng đó.

Ba là, trường hợp khai trừ đảng viên, giải tán tổ chức đảng phải được sự đồng ý của ít nhất hai phần ba (2/3) số đảng viên chính thức hoặc thành viên của tổ chức đảng cấp dưới đề nghị và được sự đồng ý của trên một nửa (1/2) số thành viên của tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền quyết định.

Nếu đảng viên vi phạm đến mức phải khai trừ hoặc tổ chức đảng vi phạm đến mức phải giải tán nhưng chưa đủ 2/3 số đảng viên chính thức của chi bộ hoặc thành viên của tổ chức đảng cấp dưới biểu quyết đề nghị thì chuyển hồ sơ để tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.

1/2 hay 2/3 quy định ở trên được tính trên tổng số thành viên có quyền

^(*) Phó Trưởng khoa Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị Khu vực II.

biểu quyết của tổ chức đảng (ở chi bộ là số đảng viên chính thức, trừ số đảng viên được miễn sinh hoạt không có mặt tại cuộc họp; ở cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra là tổng số cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ hoặc tổng số thành viên ủy ban kiểm tra), không tính trên số thành viên có mặt trong cuộc họp.

Như vậy, đối với kỷ luật đảng viên, nếu xử lý kỷ luật ở mức khiển trách, cảnh cáo và cách chức thì chỉ cần quá 1/2 tổng số thành viên có thẩm quyền biểu quyết thông qua sẽ có hiệu lực thi hành.

Riêng kỷ luật đảng viên ở mức khai trừ đảng cần phải có “ít nhất 2/3 số thành viên của tổ chức đảng cấp dưới đề nghị và tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định”.

Cũng vậy, đối với xử lý kỷ luật tổ chức đảng, nếu tổ chức đảng ấy bị xử lý kỷ luật ở các hình thức khiển trách và cảnh cáo thì chỉ cần trên 1/2 số đảng viên chính thức hoặc thành viên của tổ chức đảng đó biểu quyết thông qua.

Nếu kỷ luật giải tán một tổ chức đảng thì cũng phải hội đủ điều kiện có “ít nhất 2/3 số thành viên của tổ chức đảng cấp dưới đề nghị và tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định”.

2. Vấn đề thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên

Khoản 1, Điều 35 Quy định 30 không quy định chi tiết về vấn đề thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên mà ghi rõ: “Thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị”. Như vậy, vấn đề thời hiệu xử lý kỷ luật đảng

viên được quy định trong một hướng dẫn cụ thể của Bộ Chính trị.

Các nội dung về thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên hiện được quy định tại Điều 3 Quy định 102. Theo đó, thời hiệu xử lý kỷ luật về Đảng được hiểu là khi hết thời hạn đó thì đảng viên có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật nữa.

Thời hiệu xử lý kỷ luật đảng được quy định như sau:

- 5 năm đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách.

- 10 năm đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức.

Quy định ghi rõ: “Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm”. Trong thời hạn xử lý kỷ luật (tức trong khoảng thời gian theo quy định 5 năm, 10 năm), nếu đảng viên có hành vi vi phạm mới thì thời hiệu xử lý kỷ luật đối với vi phạm cũ được tính lại kể từ thời điểm thực hiện hành vi vi phạm mới.

Quy định 102 cũng ghi: “Không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật đảng đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ; vi phạm về chính trị nội bộ; về an ninh, quốc phòng, đối ngoại có xâm hại đến lợi ích quốc gia và việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp...”.

Đề cụ thể hóa những quy định về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, ngày 22-3-2018, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã ban hành Hướng dẫn 04-HD/UBKTTW “Hướng dẫn thực hiện một

số điều trong Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15-11-2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm” (gọi tắt là Quy định 04).

Quy định này có mấy vấn đề cốt lõi sau đây:

Thứ nhất, Khoản 1, Điều 3, Hướng dẫn 04 quy định: Thời hiệu xử lý kỷ luật về Đảng là thời hạn được quy định trong Quy định này mà khi hết thời hạn đó thì đảng viên có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Đảng viên vi phạm ở bất cứ thời điểm nào đều phải được tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra, làm rõ, kết luận và biểu quyết hình thức kỷ luật cụ thể. Sau đó căn cứ vào kết quả biểu quyết và đối chiếu với quy định về thời hiệu xử lý kỷ luật để quyết định thi hành hoặc không thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

Ví dụ: Đảng viên A có hành vi vi phạm cách thời điểm xem xét kỷ luật là trên 10 năm. Tổ chức đảng có thẩm quyền sau khi xem xét nội dung, tính chất, mức độ vi phạm, biểu quyết quyết định kỷ luật với kết quả là cảnh cáo. Đối chiếu với quy định về thời hiệu kỷ luật thì tại thời điểm quyết định kỷ luật đã hết thời hiệu xử lý kỷ luật nên đảng viên đó không bị thi hành kỷ luật về Đảng.

Tuy nhiên, như đã nêu trên, trường hợp kết quả biểu quyết ở hình thức khai trừ thì không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật.

Cũng vậy, giả sử đảng viên A có vi phạm cách thời điểm xem xét kỷ luật là trên 5 năm. Tổ chức đảng có thẩm quyền sau khi xem xét nội dung, tính chất, mức độ vi phạm, biểu quyết quyết định kỷ luật với kết quả là khiển trách.



Kỳ họp lần thứ 45 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương diễn ra từ ngày 1 đến 4-6-2020, dưới sự chủ trì của đồng chí Trần Cẩm Tú, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Ảnh: UBKTTW.

Thế nhưng, nguyên nhân đảng viên này bị khiển trách vì đã giấu một nội dung vi phạm của cha đẻ có liên quan đến vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ. Mặc dù đảng viên này chỉ bị xem xét kỷ luật ở mức khiển trách và thời gian vi phạm đã cách thời điểm xem xét kỷ luật trên 5 năm, tức đã quá thời hiệu. Thế nhưng, đảng viên này vẫn bị kỷ luật khiển trách vì thời hiệu xử lý kỷ luật không áp dụng đối với các vi phạm liên quan đến vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ.

Thứ hai, Điều b, Khoản 1, Điều 3 Hướng dẫn 04 cũng quy định thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm. Trong thời hạn xử lý kỷ luật, tức 5 năm, 10 năm tùy theo hình thức kỷ luật, nếu đảng viên có hành vi vi phạm mới thì thời hiệu xử lý kỷ luật đối với vi phạm cũ được tính lại kể từ thời điểm thực hiện hành vi vi phạm mới.

Ví dụ: Đảng viên A có hành vi vi phạm vào ngày 2-5-2015 và còn trong thời hiệu xử lý kỷ luật, đến ngày 8-9-2017 lại có vi phạm mới thì thời hiệu đối với vi phạm cũ được tính lại từ ngày 8-9-2017, tức tính từ ngày có vi phạm mới. Đối với từng nội dung vi phạm của đảng viên này, tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét từng nội dung vi phạm và quyết định chung bằng một hình thức kỷ luật.

Thứ ba, thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm đến thời điểm tổ chức đảng có thẩm quyền ra quyết định kiểm tra, xem xét kỷ luật đảng viên; trường hợp vi phạm xảy ra

liên tục kéo dài thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm.

Ví dụ: Đảng viên A có hành vi vi phạm liên tục kéo dài trong thời gian 3 năm (từ ngày 8-3-2013 đến ngày 8-3-2016), đến nay mới bị phát hiện hành vi vi phạm trong thời gian đó, thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm ngày 8-3-2016 đến khi tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định kiểm tra, xem xét kỷ luật.

Thứ tư, không tính lại thời hiệu đối với đảng viên đã bị thi hành kỷ luật nhưng sau đó, tổ chức đảng cấp trên quyết định lại (chuẩn y, tăng hoặc giảm) hình thức kỷ luật đối với đảng viên đó.

Ví dụ: Đảng viên A bị kỷ luật khiển trách, đảng viên đó khiếu nại lên các tổ chức đảng cấp trên; tổ chức đảng giải quyết khiếu nại cuối cùng quyết định chuẩn y hình thức kỷ luật khiển trách đối với đảng viên đó (thời gian từ khi có hành vi vi phạm đến khi có quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng là trên 5 năm), vì không tính lại thời hiệu nên đảng viên đó vẫn phải chấp hành quyết định kỷ luật của tổ chức đảng cấp trên.

Như vậy, theo các quy định hiện hành của Đảng, thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm đến thời điểm tổ chức đảng có thẩm quyền ra quyết định kiểm tra, xem xét kỷ luật đảng viên; trường hợp vi phạm xảy ra liên tục kéo dài thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm □

ĐẢNG BỘ QUẬN 8

XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA VỚI NHIỀU GIẢI PHÁP HIỆU QUẢ

TRÚC GIANG

Trong việc xây dựng đời sống văn hóa nói chung và thực hiện chủ đề năm 2020 của thành phố là “Năm đẩy mạnh hoạt động văn hóa và xã hội nếp sống văn minh đô thị” nói riêng, Đảng bộ quận 8 đã lãnh đạo các tổ chức đảng trực thuộc, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận thực hiện đạt nhiều kết quả tích cực. Từ đầu năm nay, theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy, UBND quận đã ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND thực hiện chủ đề năm để định hướng, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể và UBND 16 phường trong toàn quận, đồng thời, ban hành 19 văn bản có liên quan.

Về công tác tuyên truyền, quận đã thực hiện nhiều hình thức, biện pháp như tuyên truyền miệng tại khu dân cư, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, công nhân và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện các hoạt động hưởng ứng chủ đề năm; tuyên truyền bằng các hình thức trực quan (tờ bướm, áp phích...), phát thanh, bản tin, Cổng thông tin điện tử quận 8, các fanpage Nhịp cầu Văn hóa, Kênh Đồi và fanpage của các phường, các đơn vị; nhân rộng các mô hình “Chung tay nâng cấp hẻm”, “Tuyến hẻm sạch, đẹp”, “Mảng xanh khu phố”, “Tuyến hẻm vệ

sinh môi trường”, “Tổ dân phố tự quản vệ sinh môi trường”, “Tuyến đường tự quản không lấn chiếm lòng, lề đường”, “Xóa bãi rác, làm vườn hoa”; tuyên truyền Chỉ thị 11-CT/QU ngày 24-5-2018 của Ban Thường vụ Quận ủy về “Đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang”...

Nhiều hoạt động văn hóa trên địa bàn quận đã được tập trung thực hiện, đạt kết quả cả về mặt tuyên truyền và nâng cao nhận thức lẫn hiệu quả thực tiễn, như các đợt ra quân tổng vệ sinh môi trường, tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải, kiểm tra và xử lý vi phạm... Quận triển khai Cuộc thi hiến kế giải pháp, cách làm hay về thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và xây dựng “Nếp sống văn minh - Mỹ quan đô thị”; chỉ đạo các phường tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung quy ước khu phố. Trong năm 2019 - 2020, quận đã biểu dương 244 tập thể, 49 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trong đó có 1 phường được công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị” lần đầu, 13 doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 2018 - 2020, 194 gia đình văn

hóa tiêu biểu. Quận cũng đã thực hiện xây dựng 5 tuyến đường Văn minh - Mỹ quan đô thị cấp quận (từ năm 2013) gồm Phạm Hùng, Tạ Quang Bửu, Dương Quang Đông (phường 5), Hưng Phú (phường 8, 9, 10) và Bến Bình Đông (phường 11, 13, 14, 15)... Đồng thời, thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự như xử phạt các cá nhân có hành vi phóng uế, xả rác bừa bãi, ngừng kinh doanh các điểm chơi game bắn cá (ở tất cả 111 điểm kinh doanh toàn quận)...

Riêng Hội hoa xuân “Trên bến dưới thuyền” tại đường Tạ Quang Bửu và tuyến bờ kè Bến Bình Đông (tiếp giáp kênh Tàu Hũ) có thể coi là một nét đặc sắc của quận 8 nói riêng và TP.HCM nói chung. Dịp Tết Nguyên đán năm 2020, là lần thứ 7 quận 8 tổ chức hoạt động này với sự tham gia của gần 600 nhà vườn đến từ các tỉnh Bến Tre, Tiền Giang, Vĩnh Long, Long An, Đồng Tháp và các quận 2, 7, 9, 12, Gò Vấp, Thủ Đức và huyện Hóc Môn tham gia trưng bày, triển lãm, kinh doanh những sản phẩm trái cây, hoa kiểng. Dịp này, còn diễn ra nhiều hoạt động chào đón năm mới như tặng quà tết cho người dân khó khăn, liên hoan lân sư rồng, tổ chức hội thi ảnh với chủ đề “Trên bến dưới thuyền”... Từ Tết năm 2021, dự kiến hoạt động này sẽ được nâng thành Hội hoa xuân cấp thành phố với quy mô lớn hơn, độ lan tỏa cũng rộng hơn.

Trong công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa, quận đã tập trung thực hiện nhiều hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, đồng thời tham mưu, đề xuất với thành

phố nhiều giải pháp cụ thể. Trong đó, quận đã đề xuất hợp các đơn vị cấp thành phố, quận và phường có liên quan đến công tác quản lý di tích khảo cổ lò gốm cổ Hưng Lợi (phường 16) về khoanh vùng và bảo vệ di tích; đề xuất Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu UBND thành phố về việc phê duyệt tu bổ, tôn tạo 4 di tích (chùa Thiên Phước, chùa Sắc tứ Huệ Lâm, đình Vĩnh Hội, đình Phong Phú); theo dõi công tác tu bổ di tích kiến trúc nghệ thuật cấp thành phố đình Hưng Phú (phường 9)...

MTTQ và các đoàn thể của quận đã có nhiều cách làm sáng tạo, đạt kết quả tích cực. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ quận thành lập 16 tổ môi trường ở 16 phường và 97 ban công tác Mặt trận khu phố với 145 thành viên. Ủy ban MTTQ quận triển khai việc vận hành quy trình tiếp nhận tại 150 điểm tiếp nhận rác thải nguy hại hộ gia đình. Ban công tác Mặt trận các khu phố tổ chức cho người dân thực hiện “15 phút vì thành phố văn minh - sạch đẹp” vào sáng chủ nhật hàng tuần; xóa 15/15 điểm rác tồn đọng nhiều năm. MTTQ quận phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện mô hình Ngày hội “Vì dòng kênh xanh quận 8”, “Khu dân cư bảo vệ môi trường”, “Cơ sở thờ tự với chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường”, “Khu dân cư học đạo xanh, sạch, đẹp”, “Cơ sở thờ tự bảo vệ môi trường”...

Hội Liên hiệp Phụ nữ quận chỉ đạo các cấp hội cơ sở thực hiện thu gom rác thải các loại, hàng tuần thực hiện vận

động người dân không xả rác xuống kênh rạch, vận động các hộ dân trồng cây xanh tại nhà và duy trì chăm sóc cây xanh... Hội phối hợp các đoàn thể ra quân “Ngày chủ nhật xanh” nhằm thu gom rác thải, xóa các quảng cáo sai phép, thực hiện công tác tuyên truyền... Hội cũng phát động phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và các cuộc vận động do Trung ương Hội phát động. Các hoạt động được giới thiệu, tuyên truyền rộng rãi trên Fanpage “Vì thành phố sạch và giảm ngập nước”, đồng thời cũng là kênh tuyên truyền, giới thiệu các chủ trương, chính sách về môi trường.

Quận đoàn phát động thực hiện phong trào “Xây dựng khu phố an toàn - văn minh - sạch đẹp - nghĩa tình”; thực hiện 16 tuyến hẻm, 4 chung cư “Văn minh - sạch đẹp - an toàn; ra mắt khu lưu trú văn hóa tại phường 16 với 50 phòng trọ; tổ chức xây dựng mới sân chơi thiếu nhi tại đường Phú Định (phường 16) trị giá hơn 70 triệu đồng, xây dựng “Không gian xanh” tại khu nhà cháy năm 2004 của phường 1 trị giá hơn 10 triệu đồng... Các tổ chức đoàn đã tổ chức nhiều buổi tuyên truyền, báo cáo chuyên đề và tham gia bảo đảm an toàn giao thông; ra quân xóa bảng quảng cáo, rao vặt sai quy định...

Các phường cũng chủ động thực hiện nhiều giải pháp về xây dựng môi trường văn hóa tại địa bàn mình. Như trong mô hình “Xóa bãi rác, làm vườn hoa”, phường 5 đã thực hiện tại khu

phố 10 với tổng trị giá 230 triệu đồng, đồng thời vận động chùa Liên Hoa trồng nhiều cây xanh; phường 6 đã thực hiện tại hẻm 366 Bùi Minh Trực (khu phố 1) với tổng kinh phí 60 triệu đồng. Các phường 11, 15 thực hiện mô hình “Vòng kênh xanh”, hàng tháng vận động chùa Huệ Lâm và chùa Long Hoa huy động Phật tử tham gia đóng góp kinh phí thả cá trên kênh Tàu Hủ - Bến Nghé và rạch Ụ Cây...

Dù đã thực hiện được nhiều kết quả tích cực nhưng quận 8 vẫn còn nhiều hạn chế, tồn tại về xây dựng đời sống văn hóa cần được khắc phục. Trong đó, vấn đề quảng cáo bừa bãi, vi phạm an toàn giao thông, tệ nạn xã hội, tội phạm... hay việc nuôi súc vật thả rong, hát karaoke ồn ào, thực hiện việc cưới chưa văn minh... vẫn còn gây bức xúc trong người dân. Giải quyết vấn đề này đòi hỏi cần nhiều biện pháp đồng bộ, quyết liệt, lâu dài. Riêng về công tác xây dựng Đảng, Ban Thường vụ Quận ủy cần chỉ đạo phát huy tốt hơn nữa vai trò gương mẫu của bí thư chi bộ, đảng viên ở khu phố, bởi đây là những người có uy tín, có khả năng tác động mạnh mẽ đến quần chúng nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung và thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh nói riêng... Ngoài ra, vai trò vận động, tuyên truyền, giám sát của đảng viên ở nơi cư trú cũng có ý nghĩa rất tích cực, qua đó có thể góp phần chấn chỉnh các biểu hiện chưa lành mạnh tại khu dân cư □

CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KỶ LUẬT ĐẢNG GÓP PHẦN THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TP.HCM LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

QUỐC VIỆT (thực hiện)

Từ đầu năm 2019 đến nay, công tác chuẩn bị đại hội đã được Ban Thường vụ Thành ủy và cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị thành phố. Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy tập trung triển khai, quán triệt các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy về công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp. Chú trọng việc xây dựng văn kiện đại hội đảm bảo đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020. Bên cạnh đó, công tác chuẩn bị nhân sự phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ, đặc biệt coi trọng chất lượng, tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới. Ngoài ra, để việc tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra thành công, đảm bảo đúng tiến độ và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy đã yêu cầu cấp ủy, ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp chú trọng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tại buổi trao đổi với *Tạp chí Xây dựng Đảng* về nội

dung này, đồng chí Dương Ngọc Hải, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm UBKT Thành ủy, cho biết:

Như chúng ta đều biết, năm 2020 là năm diễn ra đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tuy nhiên, ngay từ đầu năm, TP.HCM đã gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhất là bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tình hình sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân gặp khó khăn. Trong điều kiện đó, ngành kiểm tra của Đảng bộ thành phố đã rất nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát phục vụ cho công tác đại hội đảng cấp cơ sở và cấp trên cơ sở, tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố khóa XI.

Căn cứ các quy định của Đảng, UBKT Thành ủy và UBKT cấp ủy các cấp đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy, cấp ủy các cấp quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản của UBKT Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, công tác nhân sự UBKT tại đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng; chủ động đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị về “Đại hội đảng bộ các cấp

*Đồng chí
Dương Ngọc Hải
phát biểu chỉ đạo
tại Đại hội Đảng
bộ quận Tân Phú,
ngày 22-7-2020.
Ảnh: SGGP*



tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng” vào Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020; thường xuyên theo dõi, nắm tình hình dư luận, phản ánh đối với cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp mình quản lý, nhất là cán bộ dự nguồn cấp ủy, HĐND, UBND nhiệm kỳ mới và cán bộ dự kiến dự đại hội đảng bộ cấp trên để chủ động tham mưu, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp.

Bên cạnh đó, UBKT Thành ủy và UBKT cấp ủy các cấp tập trung kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, khẩn trương xem xét, kết luận cụ thể và xử lý dứt điểm trước khi tiến hành đại hội; chủ động phối hợp ban tổ chức tham mưu cấp ủy chỉ đạo cấp ủy cấp dưới tự kiểm tra công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; tham gia nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự dự kiến tham gia cấp ủy, UBKT khóa mới; rà soát quy hoạch nhân sự UBKT, giới thiệu và xây dựng đề án UBKT cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; chú trọng thực hiện công tác

giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý, cán bộ chủ chốt, đảng viên được quy hoạch nguồn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới và dự kiến là đại biểu dự đại hội đảng cấp trên.

*** Phóng viên:** Trong quá trình tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, UBKT Thành ủy đã xem xét, xử lý một số vụ việc dư luận quan tâm. Đồng chí có thể cho biết, việc này tác động như thế nào đến công tác chỉ đạo đại hội đảng các cấp thuộc Đảng bộ thành phố?

- Đồng chí Dương Ngọc Hải: Nhân sự cấp ủy đại hội khóa mới là yếu tố quan trọng để lãnh đạo, triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp đề ra, do đó khi lựa chọn, giới thiệu nhân sự vào cấp ủy phải đảm bảo cán bộ có đủ đức, đủ tài, đủ sức để gánh vác các trọng trách mà Đảng và nhân dân giao phó. Thực hiện nhiệm vụ được giao, UBKT Thành ủy đã xác định nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

phục vụ đại hội đảng các cấp góp phần lựa chọn được cán bộ có đủ phẩm chất, đạo đức, năng lực để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, đồng thời sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng, phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút, vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng các cấp thuộc Đảng bộ thành phố, UBKT Thành ủy đã tập trung chỉ đạo xem xét, xử lý một số vụ việc được dư luận quan tâm như:

- Thực hiện thông báo kết luận của UBKT Trung ương về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm liên quan quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Dự án Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Thành ủy xem xét trách nhiệm 3 đồng chí Thành ủy viên nhiệm kỳ 2015 - 2020 có khuyết điểm, vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật, nhưng do đã hết thời hiệu xử lý kỷ luật đảng nên thống nhất kết luận phê bình. UBKT Thành ủy xem xét, thi hành kỷ luật đối với 5 đảng viên (2 khiển trách, 3 cảnh cáo); xem xét, thi hành kỷ luật đối với 6 đồng chí có khuyết điểm, vi phạm, nhưng do đã hết thời hiệu xử lý kỷ luật nên thống nhất kết luận phê bình; phê bình 38 đồng chí do cùng chịu trách nhiệm liên quan việc tham mưu, tổ chức Dự án.

- UBKT Thành ủy tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với các vụ việc tại Đảng ủy Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn, Đảng ủy Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn, Đảng ủy Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn. Qua đó, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, kỷ luật 1 tổ chức đảng bằng hình

thức khiển trách và phê bình đối với 2 tổ chức đảng; UBKT Thành ủy đã xem xét, thi hành kỷ luật 2 đảng viên bằng hình thức cảnh cáo và phê bình đối với 13 đồng chí.

- Trên cơ sở kết luận của Thanh tra thành phố và các quyết định của UBND thành phố về thi hành kỷ luật đối với người quản lý doanh nghiệp, UBKT Thành ủy đã tiến hành kiểm tra, xem xét trách nhiệm đối với các đảng viên có liên quan đến vụ việc tại Đảng ủy Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Phát triển công nghiệp Tân Thuận (IPC), qua đó đã xem xét kỷ luật 13 đảng viên (5 khiển trách, 8 cảnh cáo).

- Căn cứ các thông tin phản ánh của các cơ quan báo chí, thực hiện Quy định 1374-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, UBKT Thành ủy đã tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với các tổ chức đảng, đảng viên thuộc Đảng bộ quận Thủ Đức, huyện Bình Chánh và huyện Củ Chi. Qua kết quả kiểm tra, Thành ủy thi hành kỷ luật khiển trách đối với 1 đồng chí Thành ủy viên; phê bình đối với 2 đồng chí Thành ủy viên. Ban Thường vụ Thành ủy phê bình rút kinh nghiệm 3 tổ chức đảng; UBKT Thành ủy thi hành kỷ luật 5 đảng viên bằng hình thức khiển trách, phê bình rút kinh nghiệm đối với 3 đảng viên. Đồng thời, các tổ chức đảng thuộc Đảng bộ quận Thủ Đức, huyện Bình Chánh, huyện Củ Chi tiến hành xem xét, xử lý đối với 21 tổ chức đảng và 155 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng.

Với những kết quả nêu trên, đã cho thấy sự tác động tích cực của công tác kiểm

tra, giám sát, kỷ luật đảng, góp phần quan trọng trong việc chuẩn bị nhân sự phục vụ tốt cho đại hội đảng bộ các cấp.

** Để tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được, xin đồng chí cho biết UBKT Thành ủy sẽ tập trung kiểm tra, giám sát những lĩnh vực nào trong thời gian tới?*

- Đồng chí Dương Ngọc Hải: Thời gian qua, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đã được đẩy mạnh và đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo dấu ấn và sự lan tỏa trong xã hội. Trong thời gian tới, UBKT Thành ủy sẽ tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát công tác phục vụ Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng; kịp thời nắm bắt tình hình dư luận liên quan nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để tham mưu cấp ủy xem xét, xử lý; tập trung công tác thẩm định, rà soát nhân sự, giúp cấp ủy lựa chọn những đồng chí có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia cấp ủy theo đúng quy định của Đảng.

Đồng thời, tập trung kiểm tra khi dấu có hiệu vi phạm đối với một số lĩnh vực mới, phức tạp, liên quan nhiều cấp, nhiều ngành như: việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự; việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kê biên, định giá, bán đấu giá tài sản để thu hồi trong các vụ án kinh tế, tham nhũng và các vụ án dân sự khác; công tác quản lý tài sản, tài chính, đầu tư, xây dựng; công tác tổ chức cán bộ... đối với một số tổ chức đảng và đảng viên tại các đơn vị: Cục Thi hành

án dân sự thành phố, Báo Công an thành phố, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố. Đây là những vụ việc nổi cộm, được dư luận xã hội quan tâm, do đó đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của cán bộ kiểm tra của Đảng bộ thành phố.

Tiếp tục thực hiện tốt Quy định 1374, chỉ đạo xử lý chặt chẽ, đúng quy định đối với các nguồn thông tin phản ánh. Trường hợp qua giải quyết thông tin phản ánh, nếu kết luận có vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thì chỉ đạo xem xét, xử lý và công khai kết quả xử lý. Đối với các nguồn thông tin báo chí phản ánh nếu không đúng thực tế thì có văn bản yêu cầu cơ quan báo chí và cơ quan chủ quản báo chí phải cải chính, xử lý nghiêm các trường hợp phản ánh thông tin sai sự thật.

Sau đại hội đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025, UBKT Thành ủy sẽ chủ động tham mưu, giúp cấp ủy xây dựng quy chế làm việc của UBKT cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa XI; triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng đã được nêu trong báo cáo chính trị nhiệm kỳ 2020 - 2025; tiếp tục giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo đối với các trường hợp phải giải quyết sau đại hội; tham mưu tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các đồng chí cấp ủy, UBKT cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để giúp các đồng chí nắm những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

** Trân trọng cảm ơn đồng chí!* □

DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XI CÓ NHIỀU GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC, MANG TÍNH ĐỘT PHÁ CAO

LÊ THANH TÚ

Dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác lập nhiều giải pháp chiến lược, mang tính đột phá cao, phù hợp với xu hướng thời đại, có thể kể đến những vấn đề chủ yếu sau:

Thứ nhất, dự thảo đã xác định quan điểm và phương hướng phát triển thành phố phải “tiếp tục giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước, đi đầu trong thực hiện mô hình tăng trưởng mới”. Trong phần nhiệm vụ, giải pháp, dự thảo đã thể hiện một định hướng xuyên suốt trong việc “ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động”, nhằm tạo ra một luồng sinh khí mới trong chiến lược phát triển kinh tế thành phố. Vấn đề “tăng trưởng xanh” được đặt lên hàng đầu, đi kèm với việc phát huy vai trò của Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông thành phố. Lĩnh vực dịch vụ cũng được xác định tập trung vào những ngành có giá trị gia tăng cao như: tài chính, ngân hàng, du lịch, thương mại và logistics. Lĩnh vực công nghiệp ưu tiên các sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ cao và xây dựng mô hình “nông nghiệp đô thị hiện đại”. Điểm mới trong chiến lược phát triển kinh tế ở nhiệm kỳ này là nói đậm về phát triển kinh tế biển và khu vực ven biển, nhằm khuyến khích hoạt động đầu tư vào hoạt động kinh

tế biển, như du lịch, dịch vụ giải trí về biển, khai thác năng lượng từ biển...

Thứ hai, không phải ngẫu nhiên mà chủ đề năm 2020 được chọn là về xây dựng văn hóa, nhằm gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị với các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Đây là sự chuẩn bị cho những giải pháp mang tính dài hơi về chiến lược phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của thành phố. Dự thảo Báo cáo chính trị đã đề cập vấn đề này khá cụ thể. Theo đó, môi trường văn hóa, nghệ thuật, thể thao được xác định phải xây dựng, hoạt động để đáp ứng theo “nhu cầu thụ hưởng của người dân và phát huy đặc trưng của con người thành phố”. Sức khỏe người dân được nâng cao toàn diện, không chỉ dừng lại ở việc tăng tuổi thọ, mà còn cải thiện cả về tâm vóc, tinh thần và chất lượng cuộc sống, thông qua các giải pháp căn cơ về phát triển chuyên sâu lĩnh vực y tế, áp dụng tối đa công nghệ cao vào việc chăm sóc sức khỏe, tầm soát, chữa bệnh cho người dân...

Thứ ba, trong công tác quản lý và phát triển đô thị, dự thảo Báo cáo chính trị đã nêu một bước chuyển quan trọng từ “giảm ô nhiễm môi trường và công tác quản lý tài nguyên” sang “tập trung xây dựng thành phố sạch và xanh, thân thiện với

môi trường”. Điều này cho thấy sự quyết tâm của Thành ủy đối với việc bảo vệ môi trường sống cho người dân. Có thể nhận thấy sự chuẩn bị rất kỹ lưỡng của lãnh đạo thành phố cho phù hợp với từng bước đi, từng giai đoạn cụ thể, nhất là qua việc Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19-10-2018 về thực hiện Cuộc vận động “Người dân TP.HCM không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước” hay việc chuyển đổi công nghệ xử lý rác triệt để và “phát triển mảng xanh đô thị, năng lượng xanh, giao thông xanh, khuyến khích sản xuất và tiêu dùng bền vững” cũng được nêu bật trong dự thảo Báo cáo chính trị lần này.

Thứ tư, về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đã đề ra nhiều giải pháp rất căn cơ và quyết liệt. Trong đó, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu được tiếp tục đặt ra và xem như là một giải pháp trọng yếu. Công tác đào tạo, quy hoạch, bố trí cán bộ lãnh đạo cũng được xác định ưu tiên cho đối tượng nữ giới, trẻ tuổi hoặc xuất thân từ công nhân, điều này thể hiện tính nhân văn cao trong công tác cán bộ của Đảng. Việc củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước được dự thảo nêu cụ thể, phù hợp và đón đầu được xu hướng hội nhập hiện nay. Dự thảo cũng có nhiều giải pháp khả thi, nhằm nâng cao hiệu quả trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; bên cạnh HĐND, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, thì vai trò giám sát, đấu

tranh của báo chí cũng được khẳng định mạnh mẽ. Khái niệm “tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực đối với người có chức vụ” được nêu ra trên cơ sở đúc kết sâu sắc từ thực tiễn của Đảng bộ thành phố trong nhiệm kỳ qua...

Tuy nhiên, để dự thảo Báo cáo chính trị được hoàn thiện hơn, là ánh sáng soi đường cho Đảng bộ và nhân dân thành phố vững bước tiến công trong thời gian tới, xin gửi đến Đại hội một số đề xuất:

Một là, phần thứ nhất của dự thảo Báo cáo chính trị có nêu “tổng số hợp tác xã đã tiến hành tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012 là 328/334 hợp tác xã (chiếm 98,2%), còn lại 6/334 hợp tác xã (1,8%) là những hợp tác xã chưa tổ chức lại. Các hợp tác xã chưa thực hiện tổ chức lại do nguyên nhân đang ngừng hoạt động hoặc cơ cấu hướng sang mô hình hoạt động khác. Hiện còn 1 liên hiệp hợp tác xã thuộc lĩnh vực thương mại (Saigon Co.op) vẫn đang tiến hành tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã 2012”. Với mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ tới là tốc độ tăng trưởng khu vực kinh tế hợp tác xã đạt 7%/năm, tỉ trọng đóng góp vào GRDP thành phố 0,5%, thu hút thêm 30.000 lao động làm việc trong khu vực kinh tế hợp tác xã, cần có những giải pháp cụ thể hơn để củng cố, phát triển các hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã hiện có, nhất là đơn vị Saigon Co.op hiện còn chưa hoàn thiện mô hình hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Hiện doanh thu của Saigon Co.op mỗi năm bình quân trên 1,5 tỉ USD, có gần 20.000 lao động, có mạng lưới rộng

khắp cả nước, là đơn vị tiên phong trong công tác bình ổn giá và tạo nên giá trị an sinh, ổn định đời sống xã hội... Vì vậy, thành phố cần có giải pháp tái cấu trúc Saigon Co.op, với những cơ chế pháp lý, lộ trình, giải pháp, cùng những chính sách hỗ trợ cần thiết, nhằm giữ vững thương hiệu kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả, đảm bảo phát triển hài hòa cơ cấu giữa các mô hình kinh tế của thành phố.

Hai là, dự thảo Báo cáo chính trị nêu công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước chưa hiệu quả; trong phần hạn chế, yếu kém, dự thảo cũng nêu “việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước chậm, không đạt yêu cầu”. Theo Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg ngày 15-8-2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020, thành phố có 36 doanh nghiệp cổ phần hóa nhà nước giữ trên 50% đến dưới 65% vốn điều lệ và 2 doanh nghiệp cổ phần hóa nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống hoặc không nắm giữ cổ phần. Tuy nhiên, việc đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước không nên nóng vội, mà cần được xem xét, tiến hành các bước thật thận trọng. Nên giao cho các cơ quan chuyên môn trình lãnh đạo thành phố duyệt từng phương án, lộ trình, nội dung đối với từng doanh nghiệp cụ thể, nhằm hạn chế tiêu cực trong việc góp vốn, thoái vốn.

Ba là, trong công tác quản lý và phát triển đô thị, phải thực hiện đồng bộ với định hướng “phát triển xanh”. Cần kiên quyết bảo tồn và phát triển các khu vực

cây xanh, giữ gìn “lá phổi” của thành phố. Đồng thời, quá trình đô thị hóa nông thôn cần có quy hoạch tổng thể, đối với những vị trí có chức năng làm hồ chứa nước cho thành phố, thì nhất định không được cấp phép xây dựng, nhằm góp phần làm giảm tình trạng ngập nước đang diễn ra khá phổ biến hiện nay. Ngoài ra, để khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông đang càng ngày nghiêm trọng, lãnh đạo thành phố cần xem xét đẩy nhanh các tiến độ xây cầu vượt, mở mới đường; cần thiết, nên xây dựng đường 2 tầng ở những tuyến giao thông trọng yếu. Đối với những dự án, công trình giao thông còn chậm hoặc khó khăn trong giải phóng mặt bằng, thành phố cần có thể tạo cơ chế đặc thù về việc điều chỉnh đơn giá đền bù cho phù hợp hơn, hoặc có chính sách tái định cư hợp lý hơn cho người dân.

Bốn là, trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, dự thảo Báo cáo chính trị có nêu lên một số hạn chế, như: “Công tác phát triển đảng viên ở địa bàn dân cư, trong giảng viên, sinh viên, phóng viên, biên tập viên, nông dân, công nhân trực tiếp sản xuất còn nhiều hạn chế. Nhiều khu chung cư, cao ốc trên địa bàn thành phố chưa có tổ chức đảng. Tỷ lệ đảng viên bỏ sinh hoạt đảng, xin ra khỏi Đảng có xu hướng tăng”. Vì vậy, trong thời gian tới, cần tăng cường, đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục chính trị tư tưởng; các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy cấp trên cơ sở nên giao nhiệm vụ này đến từng chi bộ, có kết hợp với việc kiểm tra, giám sát, hướng dẫn về phương pháp, nghiệp vụ phù hợp... □

HỌC CÁCH NÓI CỦA DÂN, ĐỂ LÀM TỐT CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN

ThS. NGÔ VĂN MINH

Sinh thời Bác Hồ luôn nhắc nhở mọi người, không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi, nên phải thường xuyên học và hành để tiến bộ không ngừng. Làm nghề gì cũng phải học và phải ham học. Học ở trường, học trong sách vở, học lẫn nhau và học ở nhân dân. Không học nhân dân là một thiếu sót lớn. Học trong công việc hằng ngày, trong việc lớn cũng như việc nhỏ, việc cao cũng như việc thấp. Trong *Sửa đổi lối làm việc*, viết năm 1947, Bác dạy: “Nói cũng phải học, mà phải chịu khó học mới được. Vì cách nói của dân chúng rất đầy đủ, rất hoạt bát, rất thiết thực, mà lại rất giản đơn”. Đó là lời tự răn của Bác, là điều Bác đã thực hiện tốt đẹp trong suốt cuộc đời mình.

Bác Hồ từng tâm sự, về văn hóa mới học hết tiểu học, năm 17 tuổi mới biết bóng đèn điện, năm 29 tuổi mới được nghe radio lần đầu... Nhưng bằng sự miệt mài và say sưa tự học, Bác đã lĩnh hội được hệ thống tri thức đồ sộ, có được trình độ học vấn uyên thâm, tầm hiểu biết toàn diện và sâu rộng, đồng thời có sự nhạy cảm sắc sảo với hệ thống tri thức đó. Mặt khác, nhờ sự gần bó mật thiết với nhân dân, luôn hòa mình với nhân dân, biết lắng nghe, học tập nhân dân, Bác đã trở thành một lãnh tụ rất nhân dân. Ở Người, chúng ta không thấy những lời giáo

huấn đơn điệu, mà luôn là những lời nói bình dị, dễ hiểu, dí dỏm, hài hước, gây cười rất tự nhiên, cùng phản xạ, ứng đáp nhanh nhạy trước mọi tình huống, phù hợp với từng đối tượng tiếp nhận, thích ứng với mọi hoàn cảnh xung quanh. Bác luôn tạo nên một không khí hòa đồng, một mối liên hệ gần gũi giữa người nói, người nghe, xóa đi những cách biệt, những suy nghĩ tự ti của người dân trước lãnh tụ và đưa lại không khí tự nhiên vốn có giữa con người với con người.

Trong các bài nói, bài viết của Bác Hồ, các quan điểm lý luận, kể cả các quan điểm lý luận phức tạp vẫn được Bác diễn đạt bằng các hình tượng cụ thể mà người dân quê ưa dùng như: “con đĩa hai vôi” để nói về bản chất của chủ nghĩa đế quốc; “hai cánh của một con chim” để nói về đoàn kết giữa cách mạng chính quốc với cách mạng ở thuộc địa, “gốc của cây” và ngọn nguồn của sông để nói về đạo đức cách mạng; hay chân lý là những gì có lợi cho dân, không có lợi cho dân thì không phải là chân lý; chủ nghĩa cá nhân là “miễn là mình béo mặc thiên hạ gầy”, ví “lý luận cũng như mũi tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn”; “có kinh nghiệm mà không có lý luận, cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”, người đọc nhiều lý luận mà không biết đem thực hành, vận dụng chỉ là

“cái hòm đựng sách”, “rửa mặt phải kỳ sát vài ba lần mới sạch. Viết văn diễn thuyết cũng vậy”...

Học cách nói của nhân dân, trong các bài nói, bài viết, Bác Hồ hay dùng ca dao, tục ngữ, thành ngữ của dân tộc. Người diễn giải những vấn đề lý luận chính trị, về chủ nghĩa Marx - Lenin đến với mọi người một cách rõ ràng, đúng bản chất của vấn đề, dễ hiểu, không rườm rà, kinh viện kiểu “tầm chương trích cú”. Khi nói về lý luận hợp tác xã, Bác viết: “Tục ngữ Việt Nam có câu: “Nhóm lại thành giàu, chia nhau thành khó” và “Một cây làm chẳng nên non, nhiều cây nhóm lại thành hòn núi cao”. Lý luận hợp tác xã đều ở trong những điều ấy”. Rất đơn giản nhưng rất chính xác.

Nhà thơ Xuân Diệu kể: Một lần Bác đến nói chuyện ở hội nghị. Khi nói truyền thống đoàn kết của dân tộc ta, Bác vận dụng toàn ca dao, tục ngữ để làm sáng tỏ. Giữa chừng Bác đọc một câu ca dao đến hai lần, sau đó Bác ngâm theo điệu ru con của Nghệ An: À...oi... Chiều chiều con quạ lợp nhà/ Con cu chẻ lạt, con gà đưa tranh. Rồi Bác hỏi: “Cái câu này có chi lạ không nào?”. Chưa ai kịp phát hiện ra cái lạ thì Bác cười lớn, rất hồn nhiên rồi giải thích: Con quạ lợp nhà mà con gà đưa tranh thì lạ lắm chứ! Con quạ thường đi vợ vẫn tìm kiếm gà con để làm mối! Con quạ cùng phe với điều, là đùa chỉ điểm: Chiều chiều quạ nói với điều/ Bờ sông thanh vắng có nhiều gà con. Bác rút ra kết luận: “Trong ước mơ của nhân dân ta, kẻ thù của nhau cũng thành bạn. Quạ và gà còn làm được như vậy, huống chi con

người”. Vì lợi ích đất nước, dân tộc, sẵn sàng xóa bỏ mọi hiềm khích, hận thù bắt tay đoàn kết với nhau. Nhà thơ Xuân Diệu nhận xét, trong lịch sử nước ta chưa có vị lãnh tụ nào nói nhiều, nói sâu về đoàn kết như Bác Hồ.

Người sử dụng rất thuần thục vốn dân ca, tục ngữ, thành ngữ của dân tộc; yêu các làn điệu dân ca, hò vè, ví dặm của quê hương. Khi nói và viết, nhất là khi gặp gỡ cán bộ, chiến sĩ, Bác Hồ thường kết hợp với kể chuyện, làm cho cuộc gặp gỡ, nói chuyện trở nên sinh động, gần gũi với lời cảm, lời nghĩ của quần chúng. Không “lên gân, lên cốt” trích dẫn nghị quyết này, chỉ thị nọ nhưng vẫn mang tính giáo dục hết sức sâu sắc. Tại lớp Chính đảng Trung ương khóa 1 năm 1952 tại Việt Bắc, Bác đã kể lại truyện *Tây du ký* rất cô đọng mà sâu sắc: Từ khi loài người có đầu óc tư hữu thì sinh ra nhiều thói hư, tật xấu. Đường Tăng là một vị chân tu, bản chất tốt, có lòng nhân hậu, có tính khoan dung. Ông ta muốn chống áp bức nhưng không có đường lối cách mạng dẫn đường. Tin vào sức mạnh cảm hóa của đạo Phật, nên ông tình nguyện đi lấy kinh Phật để truyền bá. Sau 14 năm trời tức là qua 5.048 ngày đêm, thầy trò Đường Tăng vượt 18 vạn 8 ngàn dặm đường, chịu đựng 81 tai ương để lấy được 55 bộ kinh gồm 5.048 quyển. Đó là pho truyện dài, đấu tranh giữa thiện và ác, chính nghĩa và phi nghĩa. Còn có thể tìm thấy ở *Tây du ký* nhiều vấn đề bổ ích nữa. Đường Tăng là một người có lập trường kiên định, có bản lĩnh, tạo được cái “bất biến” để đối phó với cái “vạn biến”.

Còn Tôn Ngộ Không vì không tu thành đạo được nên vẫn còn cái đuôi. Khi Tôn Ngộ Không biến thành cái đình thì cái đuôi ở sau phải hóa phép làm cái cột cờ. Bọn ma vương thấy lạ, tại sao cột cờ ở phía sau đình, phát hiện ra cái đuôi của Tề Thiên Đại Thánh nên không bị mắc lừa, không vào đình nữa, nên mưu của họ Tôn bị thất bại... Bác nói tiếp: “Người cách mạng chúng ta nếu không tu dưỡng thì cũng có phen có cái đuôi ấy, dù nhỏ sẽ có ngày gây hậu quả khôn lường”... Không cần phải bàn luận nhiều, giá trị của câu chuyện thì khó có bài giảng nào, diễn văn nào có thể so sánh được.

Ngày 2-9-1945, trên Quảng trường Ba Đình lịch sử, khi đang đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, Bác dừng lại và hỏi: “Tôi nói đồng bào nghe rõ không?”. Cả biển người đồng thanh hô “có”. Thế là Bác đã nhanh chóng hòa mình vào quần chúng đông đảo. Các tầng lớp nhân dân đã nhận ra ngay vị lãnh tụ của mình. Thật khó có thể nói hết sức mạnh cảm hóa trong câu nói ngắn gọn của Người. Một câu nói bình dị, chân thật, hết sức gần gũi và thể hiện sự hiểu biết, đồng cảm sâu sắc với các tầng lớp nhân dân, một lòng tin mãnh liệt đối với nhân dân mình, đồng bào mình.

Đây cũng chính là điều Bác Hồ thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải sâu sát, gần gũi nhân dân, phải hiểu dân, yêu quý nhân dân, kính trọng, tin tưởng vào dân. Bác căn dặn rất tỉ mỉ: “Người tuyên truyền cần phải chịu khó, chịu khổ, khéo ở, siêng làm, chứ tưởng rằng: Đi phốt qua địa phương, diễn thuyết

một hai giờ đồng hồ mà có kết quả”. Bác rất chú ý trình độ tiếp thu và hiểu biết của mọi người, Người thường căn dặn cán bộ: “Tuyên truyền bao giờ cũng phải nắm được đối tượng, phải hiểu nông dân khổ vì điều gì, công nhân tại sao mà tham gia cách mạng hăng hái. Đối với cụ già, binh lính... thì tuyên truyền những gì...” và “phải học cách nói của dân chúng. Nếu không hàng vạn khẩu hiệu cũng vô ích”.

Người hay phê bình những cán bộ, đảng viên có “bệnh hay nói chữ, ham dùng chữ, bệnh sinh dùng chữ nước ngoài”, cứ hay nói và viết “tràng giang đại hải”, “dây cà ra dây muống”, “thao thao bất tuyệt”, dùng những ngôn từ không sát hợp đối tượng, nội dung không phù hợp, nghĩa là không chú ý tới người nghe và người đọc, không quan tâm họ có hiểu hay không. Trong buổi nói chuyện cho lớp cán bộ lãnh đạo cấp huyện ngày 18-1-1967, Người kể: trước Cách mạng tháng Tám, trong vùng giải phóng ở Tân Trào có làm một nhà văn hóa. Một hôm, có một cán bộ nam, một cán bộ nữ đến diễn thuyết, họ nói rất say sưa. Lúc đó, Bác ghé sang một người bên cạnh hỏi: ông có hiểu gì không? Ông ta lắc đầu nói: không hiểu gì cả! Bác liền nói: cái đó cũng dễ hiểu thôi vì mấy đồng chí kia nói nhiều quá, lại dùng những chữ cao xa. Kết quả là chỉ tốn công người nghe...

Trong *Sửa đổi lối làm việc*, Bác Hồ viết: “Tục ngữ nói ‘Gậy đòn tai trâu’ là có ý chê người nghe không hiểu. Song những người tuyên truyền mà viết và nói khó hiểu, thì chính người đó là ‘trâu’”. Theo Bác,

chính vì chưa học được cách nói của nhân dân cho nên những người tuyên truyền, giảng dạy, huấn luyện khi viết, khi nói không khan cứng nhắc, không hoạt bát, không thiết thực. Người căn dặn: “Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ, đều phải ra sức sửa chữa bệnh đó. Nếu không sẽ có hại to cho công việc của Đảng”.

Rất tiếc, cho đến hiện nay, những hiện tượng như Bác Hồ đã phê phán vẫn còn khá phổ biến. Ở thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, mọi tri thức đều có thể được số hóa, được cập nhật qua các phương tiện truyền thông hiện đại một cách nhanh chóng, phong phú, đa dạng mà vẫn còn khá nhiều các bài nói, bài viết tràng giang đại hải. Trong khi trình độ dân chủ hóa của xã hội, trình độ dân trí đã có những bước phát triển khá xa nhưng nhiều người vẫn giữ lối tuyên truyền áp đặt một chiều. Không hiểu, không tin dân, vô cảm, không cần biết đồng đạo người nghe, người đọc cần gì, muốn gì và họ cứ thao thao bất tuyệt. Không ít người luôn giữ lối nói phô trương, thiếu khiêm tốn trong khi nói, khi viết. Hơn nữa còn nói “giọng lãnh đạo”, “lên lớp” khi tiếp xúc, đối thoại với dân, thậm chí là kẻ cả, hách dịch. Kết quả là dân không hiểu, không tin, không phục, mà còn oán ghét.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cách mạng và luôn gặp nhiều khó khăn, thử thách to lớn. Trong tình hình hiện nay có thể còn khó khăn, phức tạp hơn nhiều, khi mà một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về

tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ tác động, đã làm giảm sút lòng tin của nhân dân. Bên cạnh đó, tình hình trong nước và thế giới diễn biến hết sức nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Nhân cơ hội đó các thế lực thù địch dùng mọi thủ đoạn thâm độc tiến công, chống phá ta ở tất cả các lĩnh vực. Thực tiễn ấy đặt ra yêu cầu phải đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động nhân dân.

Để đáp ứng yêu cầu trên cần phải đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền vận động nhân dân. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nội dung tuyên truyền cần tập trung giải quyết những yêu cầu bức xúc của dân. Làm tốt công tác tiếp dân, thường xuyên đối thoại, tiếp xúc với dân để hiểu dân là yêu cầu hàng đầu đối với mỗi cấp ủy và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Lắng nghe ý kiến của người dân, kể cả những ý kiến trái chiều, những lời phê bình gay gắt. Phải có tinh thần thực sự cầu thị để sửa chữa những hạn chế và khuyết điểm. Mặt khác, học tập kinh nghiệm, sáng kiến của dân, cách nói của dân để hoàn thiện mình. Cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập, rèn luyện, làm gương để lôi kéo, thuyết phục nhân dân. Những người làm công tác tuyên truyền, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải là những người viết được, nói được và làm được nên càng phải học tập, rèn luyện nhiều hơn. Nhất là học cách nói, cách ứng xử của dân; có như vậy tuyên truyền mới có sức sống và đạt hiệu quả cao hơn □

Đảng bộ Các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố HỌC TẬP BÁC ĐỂ MANG LẠI KẾT QUẢ THIẾT THỰC TRONG MỖI ĐƠN VỊ

CẨM TÚ

Đảng bộ Các khu chế xuất (KCX) và khu công nghiệp (KCN) thành phố là đảng bộ cấp trên cơ sở không có chính quyền cùng cấp. Đảng bộ có 19 chi bộ, đảng bộ cơ sở, trong đó 15 đảng ủy cơ sở, 2 đảng bộ bộ phận, 4 chi bộ cơ sở và 211 chi bộ trực thuộc với 2.295 đảng viên.

Sau gần 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Ban Thường vụ Đảng ủy Các KCX và KCN xem đây là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Vì vậy, ngay từ đầu khóa, Ban Thường vụ Đảng ủy đã đưa nội dung học tập và làm theo vào chương trình hành động, thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị hàng năm. Đồng thời, Ban Thường vụ cũng xác định rõ những nội dung đột phá nhằm làm chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo Bác; tiếp tục làm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động nhận thức ngày càng sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trong đó,

xác định rõ trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, đơn vị; xây dựng kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện, làm theo các nội dung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề hàng năm.

Việc tổ chức học tập Chỉ thị 05 được triển khai trong toàn Đảng bộ do đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo, xác định các nội dung trọng tâm từ trong chuyên môn của từng đơn vị bằng các mô hình cụ thể: xây dựng các nhóm giải pháp về cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư tại các KCX, KCN, Khu Công nghệ cao, Khu Đô thị Nam thành phố; xây dựng Khu Công nghệ cao trở thành Trung tâm Không gian khoa học sáng tạo, là hạt nhân của Đô thị đổi mới sáng tạo phía Đông thành phố, nơi cung cấp và nuôi dưỡng những ý tưởng khoa học công nghệ, thu hút vốn, nhân lực công nghệ cao trong và ngoài nước. (Hiện Khu Công nghệ cao đã thu hút được 157 dự án với tổng vốn đầu tư đạt 7,6 tỉ USD và đã trở thành thương hiệu quốc tế, là nơi lý tưởng để các tập đoàn công nghệ đa quốc gia chọn làm địa điểm đầu tư; đã có hơn 10 tập đoàn công nghệ cao hàng



Lãnh đạo Đảng ủy Các KCX và KCN TP.HCM trao Huy hiệu 40 năm tuổi đảng cho các đảng viên, nhân dịp kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng (3-2-2020). Ảnh: MT.

đầu thế giới có mặt tại khu công nghệ cao như Samsung, Jabil, Sonion, Nipro, Datalogic, Sanofi, Rockwell Automation, Microchip, TTI... tạo ra hơn 45.000 việc làm ổn định cho người Việt). Kịp thời thích nghi với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội, thúc đẩy thành phố tiến tới xây dựng thành công đô thị thông minh... Sau đó, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của đơn vị mình; đồng thời, triển khai, thực hiện các mô hình phù hợp như: nghiêm túc đánh giá những hạn chế, tồn tại, xác định nội dung đột phá, từ đó, xây dựng kế hoạch giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề bức

xúc, nổi cộm, tồn tại nhiều năm của cơ quan, đơn vị theo tinh thần là “người đầy tớ, công bộc của nhân dân”; xây dựng mô hình “lực lượng công nhân nòng cốt”, gồm các thành viên giữ nhiệm vụ chủ chốt trong các doanh nghiệp nhằm kịp thời thu thập thông tin, nắm bắt dư luận trong công nhân lao động và lực lượng quản lý, từ đó, tổng hợp báo cáo cho Ban Thường vụ để kịp thời xử lý các vụ việc phát sinh góp phần giữ vững an ninh trật tự và môi trường đầu tư tại các khu...

Việc thực hiện Chỉ thị 05 còn được các chi bộ, đảng bộ chỉ đạo cho các tổ chức đoàn thanh niên triển khai trong các phong trào, hoạt động thi đua sản xuất như: phong trào “4 nhất” (chất lượng cao nhất, sáng tạo nhất, tiết kiệm nhất, an toàn nhất); tổ chức giải thưởng “Người

thợ trẻ giỏi” tuyên dương những thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác; “trồng cây gây rừng” tại Khu sinh thái 28 ha (vùng đệm KCX Tân Thuận); công trình “Đẹp bãi rác làm vườn hoa” tại KCX Linh Trung 2; các phong trào “30 phút vì doanh nghiệp Xanh - Sạch - Đẹp” trong việc dọn vệ sinh khuôn viên xí nghiệp, trang trí nơi làm việc tại doanh nghiệp; “Chủ nhật xanh vì môi trường” thực hiện dọn dẹp, tổng vệ sinh tuyến đường trước các cổng khu công nghiệp, sơn sửa nhà xưởng, chăm sóc, trồng mới cây xanh tại các bồn hoa trong khu vực nhà xưởng... được đoàn thanh niên phát động thường xuyên thu hút đông đảo thanh niên công nhân hưởng ứng tích cực.

Công đoàn các đơn vị học tập Bác qua việc làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho đoàn viên, người lao động. Từ năm 2016 đến nay, Công đoàn Các KCX và KCN vận động Công ty TNHH Nông sản Kim Sáng triển khai bán gạo sạch cho công nhân với giá rẻ hơn thị trường khoảng 15% (mỗi tháng khoảng 10 tấn). Phát huy mô hình “Siêu thị công đoàn” trong việc phục vụ bữa ăn sáng cho công nhân, đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm cũng như bán các mặt hàng gia dụng với giá rẻ hơn thị trường; ký kết với công ty Unilever trong việc truyền thông chăm sóc sức khỏe cho công nhân gắn với việc bán các sản phẩm rẻ hơn thị trường từ 15 đến 20%... Trong nhiệm kỳ vừa qua, Công đoàn Các KCX và KCN đã tặng

trên 35.000 phần quà (mỗi phần trị giá từ 300.000 đến 500.000 đồng) cho công nhân được hỗ trợ vé xe về quê và công nhân có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện về quê đón Tết; phối hợp với Liên đoàn Lao động quận Thủ Đức, Bình Tân, Tân Phú, quận 2, 7, 9, 12, huyện Củ Chi, Bình Chánh, Nhà Bè trao trên 10.000 phần quà cho công nhân khó khăn đang sinh hoạt tại tổ công nhân tự quản khu nhà trọ. Đồng thời, hàng năm, Công đoàn tổ chức chương trình tuyên dương chủ doanh nghiệp tiêu biểu, nhằm ghi nhận sự quan tâm của các doanh nghiệp trong việc chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Tuy nhiên, bên cạnh đa số các đơn vị làm tốt việc học tập và làm theo Bác, một số tổ chức đảng trực thuộc thực hiện vẫn còn hình thức, chưa đi sâu vào nội dung, chưa thể hiện tính quyết tâm trong học tập. Công tác kiểm tra, giám sát các cấp ủy chưa được quan tâm thực hiện đúng mức, còn chung chung. Do đó, việc học tập và làm theo Bác chưa sát với chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, chưa thực sự trở thành nhiệm vụ thường xuyên để nâng cao ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên trong đơn vị. Công tác tuyên dương các gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt chưa kịp thời, có nơi không thực hiện thường xuyên, dẫn đến kết quả “làm theo” chưa thực sự rõ nét, chuyển biến về hành động chưa nhiều. Đồng chí Hứa Quốc Hưng, Bí thư

Đảng ủy, Phó Trưởng ban Quản lý Các KCX và KCN thành phố đã thẳng thắn nhìn nhận như trên và chia sẻ những giải pháp thực hiện Chỉ thị 05 trong nhiệm kỳ 2020 - 2025:

Một là, bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố để ban hành các hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 05 tại Đảng bộ. Các cấp ủy cơ sở xây dựng tiêu chí cụ thể, sát hợp với đặc thù của từng chi, đảng bộ; đưa việc đăng ký thực hiện việc học tập của cán bộ, công chức, người lao động vào quy chế thi đua, là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ hàng năm; mỗi cơ sở lựa chọn đăng ký mô hình thực hiện tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Hai là, tiếp tục triển khai các chủ đề học tập Chỉ thị 05 hàng năm cho đội ngũ cán bộ đảng viên, người lao động. Qua đó, giới thiệu và hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch học tập gắn với công việc chuyên môn của từng cá nhân để đăng ký tại chi bộ; đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống tiêu chí về nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho từng đối tượng. Động viên, khuyến khích, hướng dẫn mọi cán bộ, đảng viên (nhất là đảng viên công nhân) tự giác đăng ký, phấn đấu học tập và làm theo từ những việc nhỏ nhất, thường ngày gắn với yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp, trong từng lĩnh vực.

Ba là, tiếp tục thực hiện việc đánh giá xếp loại các đơn vị, các cơ quan, cán bộ hàng quý theo chức trách nhiệm vụ và thực hiện Chỉ thị 05, thực hiện “Nếp sống

văn hóa công sở”; tiếp tục thực hiện tốt việc lấy phiếu tín nhiệm trong công tác cán bộ, đánh giá cán bộ và trong thi đua khen thưởng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 05, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đối với các chi bộ; đồng thời hướng dẫn nội dung, tiêu chí để mỗi đảng viên tự giác đăng ký, bình xét, công nhận gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hàng năm; đưa nội dung này vào tiêu chí để đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên cuối năm.

Bốn là, nhân rộng điển hình tiên tiến, kịp thời nhằm tạo sức lan tỏa trong đơn vị và công nhân lao động; tạo thành phong trào hành động sâu rộng trong hoạt động học tập, công tác... bảo đảm cho Chỉ thị 05 đi vào cuộc sống, mang lại hiệu quả thiết thực. Việc biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến cần được làm thường xuyên, kịp thời gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi người, mỗi tập thể mà không chờ đến hội nghị sơ kết, tổng kết. Kết hợp chặt chẽ giữa nhân rộng điển hình tiên tiến trong thực hiện Chỉ thị 05 với điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua đột xuất và các phong trào, các cuộc vận động khác...

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ Các KCX và KCN có 8 tập thể, 12 cá nhân được biểu dương cấp thành phố, 51 tập thể, 224 cá nhân cấp Đảng ủy về thành tích thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh □

CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN THỰC HIỆN TỐT CHỈ THỊ 05-CT/TW VỚI NHỮNG ĐIỀU THIẾT THỰC

NGUYỄN PHƯỚC HƠN

Công đoàn Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn (SATRA) hiện có 38 công đoàn cơ sở trực thuộc, có 16.277 công nhân, lao động (7.439 nữ), trong đó có 15.112 đoàn viên (6.811 nữ). Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 54-KH/TU ngày 20-9-2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị 05, Kế hoạch số 385-KH/ĐU ngày 17-10-2016 của Đảng ủy SATRA thực hiện Chỉ thị 05, hệ thống tổ chức Công đoàn SATRA đã có nhiều nỗ lực và đạt được những kết quả cụ thể, thiết thực.

Về công tác tuyên truyền, Ban Thường vụ Công đoàn Tổng Công ty đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động hưởng ứng thực hiện Chỉ thị 05 với nhiều nội dung, hình thức phong phú như tổ chức học tập chuyên đề của năm 2019 và 2020 cho cán bộ công đoàn cơ sở. Công đoàn cơ sở tổ chức tọa đàm, đăng ký thực hiện gắn với 6 chuẩn mực do Liên đoàn Lao động thành phố phát động, tổ chức hội nghị tuyên truyền kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh và học tập chuyên đề Chỉ thị 05 đối với 500 cán bộ, đoàn viên, người lao động. Phối hợp với Bảo tàng Tôn Đức

Thắng tổ chức triển lãm lưu động *Bác Tôn với công nhân* trong dịp kỷ niệm 39 năm ngày mất của Chủ tịch Tôn Đức Thắng (30-3-1980 – 30-3-2019), hướng tới kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28-7-1929 – 28-7-2019) tại 2 công đoàn có đông công nhân lao động (Công ty Vissan và Công ty Cofidec, có 7.500 lượt người lao động tham quan) trong vòng 30 ngày (mỗi đơn vị 15 ngày). Công tác tuyên truyền đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đoàn viên, công nhân, người lao động, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành công việc thường xuyên của từng tổ chức công đoàn cơ sở, trước hết là người đứng đầu tổ chức công đoàn, tiếp theo là của từng ủy viên công đoàn, đoàn viên, công nhân và người lao động trong doanh nghiệp. Đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên ngày càng nhận thức sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong lao động sản xuất, trong đời thường hằng ngày của đoàn viên, công nhân, người lao động ở từng doanh nghiệp...

Ban Thường vụ Công đoàn SATRA đã phối hợp với ban điều hành doanh nghiệp tổ chức phát động các phong trào

thi đua sản xuất - kinh doanh trong hệ thống Tổng Công ty, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của các doanh nghiệp và Tổng Công ty trong từng năm. Trong Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” năm 2019, các công đoàn cơ sở đã thực hiện được 13 sáng kiến, cải tiến - tiết kiệm với tổng giá trị làm lợi hơn 1,3 tỉ đồng; tổ chức Hội thi tay nghề năm 2019 với 26 nội dung ngành nghề (lột tôm, cắt tôm, tẩm bột tôm, định hình sủi cảo, sơ chế cà, cuốn khoai tây, vô bao, dán bao...), có 52 đội thi nội dung tập thể (gồm 129 người) và 348 người tham gia nội dung cá nhân. Đẩy mạnh việc lãnh đạo thực hiện chức năng nhiệm vụ chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; đã triển khai thực hiện tốt chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên” thông qua các hoạt động chung và hướng dẫn công đoàn cơ sở thực hiện trong các dịp lễ, tết, nhất là Tháng Công nhân lần thứ 11-2019 với Ngày hội Người lao động (tại 3 điểm cụm có 3.600 người lao động tham gia và được chăm lo); vận dụng từ nguồn quỹ Công đoàn, Chương trình công tác xã hội từ thiện của Tổng Công ty chăm lo cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nan y; trao tặng mái ấm công đoàn, học bổng Nguyễn Đức Cảnh (với 145 học bổng cho học sinh là con công nhân, người lao động có gia cảnh khó khăn với tổng số tiền gần 174 triệu đồng, công đoàn ở các doanh nghiệp trao 903 suất, với tổng số tiền gần 955 triệu đồng. Phối hợp với các đoàn thể Tổng Công ty tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 05, tuyên

dương 20 tập thể và 28 cá nhân thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2019; biểu dương 25 cá nhân gương “Người tốt, việc tốt”. Thông qua hoạt động, các công đoàn cơ sở đã kết nạp mới 632 đoàn viên; giới thiệu 133 đoàn viên ưu tú cho tổ chức đảng, trong đó có 55 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng. Năm 2019, Công đoàn Tổng Công ty được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua xuất sắc.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Ban Thường vụ Công đoàn Tổng Công ty tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức công đoàn cơ sở trực thuộc tại các đơn vị, doanh nghiệp phối hợp và giám sát việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách trả lương, trả thưởng và những nội dung mà thỏa ước lao động tập thể đã ký kết; tham gia cùng ban điều hành doanh nghiệp thực hiện các chính sách về lao động của người lao động, việc ký kết hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật; chăm lo cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh nan y, trong đợt dịch bệnh Covid-19 và trong hoạt động “Tháng Công nhân” lần thứ 12... Phối hợp cùng ban Tổng Giám đốc vận động công nhân, người lao động nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu, chương trình công tác 6 tháng đầu năm 2020 như kế hoạch tổ chức Tết Nguyên đán 2020 cho công nhân, người lao động có hoàn cảnh khó khăn tại các đơn vị hơn 4 tỉ đồng (gồm 50.080 kg gạo và 10.160 phiếu mua hàng



Khen thưởng các tập thể đạt thành tích xuất sắc trong công tác công đoàn tại Hội nghị tổng kết phong trào công nhân viên chức - lao động và hoạt động Công đoàn SATRA năm 2019. Ảnh: SATRA.

(100.000 đồng/phiếu) và 2.250 phần quà Tết) từ nguồn quỹ Chương trình xã hội từ thiện Tổng Công ty và nguồn Quỹ Công đoàn Tổng Công ty).

Công đoàn cơ sở cùng ban điều hành doanh nghiệp tổ chức chăm lo, tặng quà Tết cho 16.331 công nhân, lao động, tổng kinh phí hơn 9,25 tỉ đồng; trong đó các công đoàn cơ sở tham gia 10.298 phần quà với hơn 4,29 tỉ đồng. Tổ chức Chương trình “Tết sum vầy” cho công nhân, người lao động không có điều kiện về quê đón Tết tham gia tại 5 đơn vị (Công ty CP Thực phẩm CJ Cầu Tre, Công ty May mặc xuất khẩu Tân Châu, Công ty CP Thực phẩm nông sản xuất khẩu Sài Gòn, Công ty Phát triển kinh tế Duyên Hải và SATRA Cần Thơ) với tổng kinh phí thực hiện hơn 1,237 tỉ đồng; trong đó, kinh phí công đoàn tham gia hơn 291 triệu đồng. Chương trình “Tấm

vé nghĩa tình”, hỗ trợ xe cho công nhân, người lao động về quê đón Tết (Công ty Phát triển kinh tế Duyên Hải, Công ty CP Thực phẩm CJ Cầu Tre) đã cùng doanh nghiệp tổ chức hỗ trợ 14 chuyến xe cho 357 lao động về quê đón Tết, kinh phí thực hiện hơn 422 triệu đồng, trong đó công đoàn cơ sở tham gia hỗ trợ hơn 129 triệu đồng. Các công đoàn cơ sở còn tham mưu cho doanh nghiệp trao tặng trợ cấp khó khăn cho 252 trường hợp người lao động bị bệnh nan y có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền hỗ trợ là 430 triệu đồng; tiếp tục triển khai các sản phẩm, dịch vụ CEP phục vụ người lao động theo Thỏa thuận phối hợp hoạt động giai đoạn 2018 - 2020 đã ký kết với Tổ chức tài chính vi mô CEP, có hơn 1.600 người lao động đang vay với tổng dư nợ hơn 26 tỉ đồng. Đối với đoàn

(Xem tiếp trang 65)

Bệnh viện quận Tân Phú **TRAO YÊU THƯƠNG, NHẬN NIỀM TIN**

PHẠM THỊ THÚY AN

Bệnh viện quận Tân Phú được thành lập ngày 31-5-2007, trên cơ sở sắp xếp lại Trung tâm Y tế quận, đặt tại số 609 - 611 đường Âu Cơ, phường Phú Trung, với diện tích gần 8.700 m². Là bệnh viện đa khoa hạng II, Bệnh viện quận Tân Phú có 5 phòng ban chức năng, 1 tổ quản lý chất lượng và 19 khoa lâm sàng, cận lâm sàng, với chỉ tiêu 350 giường bệnh nội trú. Hiện Chi bộ Bệnh viện có 61 đảng viên, trên tổng số 398 cán bộ, viên chức, người lao động.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhiều năm qua, các y bác sĩ của Bệnh viện quận Tân Phú đã phấn đấu, sáng tạo, chủ động triển khai các phương pháp điều trị mới nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trong chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn và các quận lân cận, góp phần giải quyết bài toán quá tải cho các bệnh viện tuyến trên. Từ năm 2015, Bệnh viện đã triển khai bổ sung 319 kỹ thuật lâm sàng và cận lâm sàng mới, từng bước nâng cao năng lực chẩn đoán và hiệu quả điều trị tại các khoa; đầu tư trang thiết bị máy móc mới, hiện đại như máy CT scanner 32 lát cắt, máy tiệt trùng nhiệt độ thấp sử dụng công nghệ Plasma, máy đo chức năng hô hấp sử dụng dao động xung ký; cải tạo cơ sở vật chất theo

nhu cầu phát triển Bệnh viện, tăng cường tiện nghi cho bệnh nhân và nhân viên y tế. Nhờ đó, hoạt động khám chữa bệnh của Bệnh viện đạt nhiều kết quả vượt bậc, hàng năm vượt trên 10% chỉ tiêu khám chữa bệnh và trên 90% công suất giường. Riêng năm 2019, đã vượt 106% chỉ tiêu khám chữa bệnh, đạt 3,63 điểm quản lý chất lượng. Bệnh viện đã triển khai 4 mô hình mới gồm Xây dựng khu vui chơi cho bệnh nhân nhi, Phòng khám tái khám và 2 mô hình câu lạc bộ Hen-COPD cho bệnh nhân nhi và người lớn tuổi tại Khoa Nhi và Khoa Khám bệnh. Việc cải tiến thủ tục, quy trình cũng đã giảm thời gian khám bệnh, rút ngắn thời gian nằm viện từ 5,76 ngày còn 5 ngày điều trị nội trú, giảm tỉ lệ chuyển lên tuyến trên từ 6,57% xuống 5%. Phối hợp kích hoạt 2 trường hợp báo động đỏ liên viện, nội viện; phối hợp Bệnh viện Nhân dân 115 phẫu thuật điều trị thành công 2 trường hợp sốc mất máu do vết thương thủng tim; phối hợp Bệnh viện Nhân dân 115 và Bệnh viện Hùng Vương phẫu thuật thành công 1 sản phụ ngưng tim, ngưng thở do mất máu băng huyết sau sinh. Trong 6 tháng đầu năm 2020, tổng số lượt chăm sóc sức khỏe là 858.508 lượt. Trong đó, khám điều trị và cấp cứu 305.256 lượt bảo hiểm y tế,

15.447 lượt trẻ em dưới 6 tuổi; khám dự phòng và chăm sóc sức khỏe 46.990 lượt; xét nghiệm cận lâm sàng 436.519 lượt và chuyển tuyến 9.731 trường hợp.

Tiếp nhận khám và điều trị 3.000 đến 3.500 lượt bệnh nhân, cấp cứu 100 lượt mỗi ngày là một áp lực lớn đối với đội ngũ cán bộ, viên chức lao động của Bệnh viện. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các chương trình hành động, nghị quyết, kế hoạch của Quận ủy, UBND quận phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, cấp ủy Chi bộ Bệnh viện đã chủ động khai thực hiện và định hướng phát triển, đề ra nhiều giải pháp thiết thực, không ngừng nâng cao tay nghề, khuyến khích đội ngũ y, bác sĩ phát huy sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc hàng ngày. Trong hoạt động, Chi bộ luôn đảm bảo thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, chấp hành đúng quy chế làm việc, phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể và đề cao trách nhiệm của từng cá nhân đồng chí chỉ ủy viên và đảng viên. Tập trung phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo cơ cấu nhân lực và trình độ cán bộ y tế theo tiêu chuẩn phân hạng của Bộ Y tế, phù hợp cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm. Hàng năm, thủ trưởng đơn vị phối hợp với Chi ủy tổ chức tập huấn kỹ năng giao tiếp cho nhân viên; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định và tác phong phục vụ người bệnh. Triển khai thực hiện đường dây nóng, hòm thư góp ý, ki-ốt đánh

giá của bệnh nhân. Đồng thời, xây dựng và ký cam kết thực hiện quy tắc ứng xử giữa lãnh đạo khoa/phòng với Ban Giám đốc; giữa nhân viên y tế với lãnh đạo khoa/phòng. Bệnh viện niêm yết công khai tiêu chí thực hiện quy tắc ứng xử tại nơi làm việc và tổ chức khảo sát lấy ý kiến nhân viên y tế về môi trường làm việc, sự hài lòng về lãnh đạo trực tiếp, đồng nghiệp, sự hài lòng về quy chế nội bộ, phúc lợi, công việc, cơ hội học tập.

Năm 2019, có 17 sáng kiến được lãnh đạo đơn vị thông qua, trong đó được quận công nhận 12 sáng kiến, điển hình như: sử dụng phần mềm quản lý bệnh nhân Hen-COPD, xây dựng phác đồ điều trị trên phần mềm bệnh viện khi kê đơn thuốc cho bệnh nhân, phần mềm giám sát kê đơn thuốc, bảng kiểm an toàn phẫu thuật, cải tiến quy trình phát thuốc ngoại trú... Triển khai các phương pháp điều trị mới: phẫu thuật cắt trĩ kinh điển có sử dụng dụng cụ hỗ trợ, nội soi niệu quản để đặt thông JJ hoặc rút thông JJ, các kỹ thuật gây mê hồi sức, các kỹ thuật cao về lâm sàng, cận lâm sàng như: phẫu thuật cắt tuyến giáp sử dụng dao siêu âm, nghiệm pháp hô hấp gắng sức, dao động xung ký... Các sáng kiến đã góp phần cải tiến trong quản lý điều hành, khám chữa bệnh, được triển khai thực hiện có hiệu quả tại các khoa phòng.

Cấp ủy Chi bộ Bệnh viện luôn đề cao việc giữ gìn sự đoàn kết trong tập thể Chi bộ và đội ngũ cán bộ, viên chức lao động. Với phương châm “Đổi mới

*Bác sĩ
chuyên khoa II
Nguyễn Thị Diệu Linh,
Trưởng khoa Nhi,
Bệnh viện quận Tân Phú,
đang thăm khám
cho một bệnh nhi.
Ảnh: TP.*



phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh” vừa để xây dựng khối đại đoàn kết trong tập thể, vừa nâng cao sự hài lòng của người dân đối với ngành y tế nói riêng và chính quyền địa phương nói chung, Bệnh viện đã tổ chức nhiều hoạt động phong trào. Trong đó, Hội thi “Nét đẹp Bệnh viện quận” do Công đoàn tổ chức gắn với nội dung chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hàng năm là cơ hội để đội ngũ y, bác sĩ, nhân viên được giao lưu, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, qua đó tự soi rọi lại tác phong, kỹ năng giao tiếp của bản thân để có sự thay đổi tích cực trong phong cách, thái độ phục vụ, kịp thời khắc phục những hạn chế, hướng tới sự hài lòng của bệnh nhân và thân nhân người bệnh.

Cấp ủy Chi bộ lãnh đạo Chi đoàn Bệnh viện phát huy vai trò nòng cốt của

từng đoàn viên, tổ chức gặp gỡ, trao đổi với Ban Chấp hành, đoàn viên với cấp ủy, lãnh đạo đơn vị hàng năm để kịp thời nắm tình hình tư tưởng, từ đó có biện pháp phù hợp để định hướng về tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức cách mạng cho đoàn viên. Cấp ủy cũng thường xuyên trao đổi với lãnh đạo các khoa, phòng tạo điều kiện cho đoàn viên tham gia các hoạt động phong trào, theo học các lớp cao cấp, trung cấp lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đoàn viên về công tác Đảng. Cấp ủy cũng mạnh dạn giao nhiệm vụ cho Chi đoàn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Chi bộ. Có nhiều gương thanh niên tiêu biểu đã xuất hiện từ các phong trào của Đoàn. Ngoài việc tích cực tham gia các phong trào thi đua, thông qua các hoạt động của Chi bộ, mỗi đoàn viên cũng tự xây dựng cho bản thân uy tín, dần khẳng định vai

trò, vị trí của mình trong công tác chuyên môn, công tác đảng. Điển hình là gương bác sĩ Huỳnh Thanh Tùng, Trưởng khoa Dinh dưỡng - Tiết chế đã được Thành đoàn trao giải thưởng Phạm Ngọc Thạch năm 2020. Đồng chí cũng được bầu vào cấp ủy Chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 với tỉ lệ phiếu tín nhiệm 100%.

Giữ vững sự đoàn kết thống nhất, không ngừng sáng tạo, đổi mới trong phong cách lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, có sự phối hợp nhịp nhàng với các đoàn thể, tạo được sự đồng thuận cao trong cán bộ, viên chức, người lao động là nhân tố quyết định sự thành công trong cách lãnh đạo của cấp ủy Bệnh viện. Các nội dung chỉ đạo được cấp ủy đưa vào nghị quyết hàng tháng, cụ thể hóa thành chương trình hành động, kế hoạch chi tiết, đảm bảo sát và phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị. Căn cứ vào tình hình thực tế, cấp ủy thường xuyên hội ý với lãnh đạo đơn vị, dự báo nhu cầu khám chữa bệnh của người dân để làm cơ sở triển khai các giải pháp hiệu quả. Trong lãnh đạo, điều hành, cấp ủy xác định công tác cán bộ là then chốt, do đó thường xuyên thực hiện quy hoạch, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường bố trí cán bộ có trình độ, phẩm chất đạo đức, thực hiện đúng theo hướng dẫn và quy định của cấp trên. Phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, quan tâm công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời chỉ ra các hạn chế, khuyết điểm của từng đồng chí, từng khoa, phòng, từng bước nâng cao

hoạt động, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung. Các mô hình, sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả từng năm được cấp ủy, lãnh đạo Bệnh viện triển khai, nhân rộng, tạo sự lan tỏa trong học tập và làm theo, đây cũng là hình thức động viên tinh thần từng cán bộ, viên chức, người lao động, xây dựng niềm đam mê không ngừng sáng tạo, tạo thành phong trào thi đua sâu rộng trong bệnh viện.

Với những nỗ lực trên, tỉ lệ khảo sát sự hài lòng của người bệnh và thân nhân nội trú đạt từ 95%, ngoại trú đạt 88% hằng năm. Bệnh viện đã nhận được 22 thư khen, thư cảm ơn của người bệnh và thân nhân; được công nhận là một trong 4 bệnh viện quận huyện đứng đầu về quản lý chất lượng; đơn vị đạt chuẩn văn hóa, bệnh viện xanh sạch đẹp, đặc biệt năm 2019 được Trung ương Hội Kinh tế môi trường Việt Nam bình chọn và trao chứng nhận “Bệnh viện xanh”.

Trong việc học tập và làm theo gương Bác, có nhiều điển hình tiên tiến, như Công đoàn Bệnh viện đã được Liên đoàn Lao động thành phố khen tặng danh hiệu gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2015 - 2019; bác sĩ Lương Văn Sinh, Phó Bí thư, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Bệnh viện, được Ban Tuyên giáo Thành ủy biểu dương năm 2018, được Ban Thường vụ Quận ủy tặng giấy khen “Dân vận khéo” năm 2019; dược sĩ Nguyễn Hoàng Thu Thảo, Trưởng khoa Xét nghiệm được Liên đoàn Lao động thành phố biểu dương gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2015 - 2020... □

Chỉ thị của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội^(*)

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 dự kiến sẽ được tiến hành vào ngày Chủ nhật, 23-5-2021.

Đây là sự kiện chính trị quan trọng của đất nước nhằm lựa chọn, bầu ra những đại biểu tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trong Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ mới, góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đặc biệt, cuộc bầu cử diễn ra trong bối cảnh công cuộc đổi mới ở nước ta sau 35 năm đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên mọi lĩnh vực đời sống, xã hội, nhưng cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19.

Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chiến tranh thương mại, công nghệ, tranh chấp chủ quyền lãnh thổ diễn ra gay gắt, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nhân tố bất ổn mới. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta.

Tình hình đó đòi hỏi toàn Đảng, toàn

dân và toàn quân ta phải ra sức phấn đấu, đoàn kết thống nhất, chung sức đồng lòng, tận dụng mọi thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đạt kết quả cao, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, các tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng kế hoạch cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử; bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân.

2. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác nhân sự, bảo đảm phát huy dân chủ và sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng trong công tác cán bộ. Gắn kết quả nhân sự của đại hội đảng các cấp và quy hoạch cán bộ với công tác chuẩn bị nhân sự để giới thiệu những người tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức và năng lực, có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng, đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, có điều kiện thực hiện nhiệm vụ tham gia làm đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

Kiên quyết không giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp những người không xứng đáng, không

^(*)Trích Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20-6-2020 của Bộ Chính trị về “Lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026”.

đủ tiêu chuẩn, nhất là những người sa sút về phẩm chất đạo đức, tham nhũng, chạy chức, chạy quyền, xu nịnh, kiêu ngạo, quan liêu, gây mất đoàn kết, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước.

3. Phân đấu giới thiệu, lựa chọn bầu được những đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thật sự tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân; bảo đảm đủ tiêu chuẩn, đủ số lượng, có cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Phân đấu bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội và đạt tỉ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách.

4. Việc lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND phải bảo đảm theo đúng quy trình luật định và hướng dẫn của các cơ quan Trung ương có thẩm quyền.

Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc tổ chức hiệp thương giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong công tác bầu cử, bảo đảm các điều kiện thuận lợi để mọi công dân thực hiện đầy đủ quyền ứng cử, bầu cử theo quy định của pháp luật.

5. Nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung cụ thể, chặt chẽ các quy định về trách nhiệm, quyền hạn và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị phụ trách tổ chức bầu cử; quy trình đề cử, ứng cử; việc phân bổ người ứng cử đại biểu Quốc hội do Trung ương giới thiệu; việc thẩm định hồ sơ người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; việc

tuyên truyền, vận động bầu cử; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Quy định cụ thể đối với việc tự ứng cử, phải có quy trình thật chặt chẽ, đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Quy định rõ việc gì được làm, việc gì không được làm trong vận động bầu cử; tránh tình trạng “vận động” không lành mạnh; khắc phục hiệu quả những hạn chế, khuyết điểm trong tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các khóa gần đây.

6. Chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử; các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; về vị trí, vai trò của Quốc hội và HĐND trong bộ máy nhà nước; về vị trí, vai trò của người đại biểu nhân dân; về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Động viên mọi cử tri tự giác, tích cực và chủ động tham gia bầu cử, nghiên cứu kỹ về danh sách người ứng cử; mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đề cao trách nhiệm, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia bầu cử.

7. Chỉ đạo chặt chẽ việc xây dựng các phương án bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân; ngăn chặn mọi hành vi lợi dụng dân chủ, vi phạm pháp luật về bầu cử.

Kiên quyết đấu tranh chống mọi luận điệu xuyên tạc, âm mưu, hành động phá hoại

(Xem tiếp trang 40)

Kết luận của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân^(*)

1. Qua hơn 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị về vai trò, tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được nâng lên. Thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật từng bước được hoàn thiện. Ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân có bước chuyển biến tích cực, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân, an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vẫn còn hạn chế. Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Phương thức, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật, việc sử dụng nguồn lực tài chính và huy động nguồn lực xã hội phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thật hiệu quả. Sự phối hợp giữa công tác xây dựng pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật chưa chặt chẽ. Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, nhân dân còn hạn chế.

2. Để tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật,

nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW; lưu ý một số nội dung sau:

2.1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xác định là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong đó, Nhà nước giữ vai trò nòng cốt, phát huy sự tham gia chủ động, tích cực của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và của mọi người dân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật. Kết hợp chặt chẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Bảo đảm tính đồng bộ, xuyên suốt, hiệu quả giữa phổ biến, giáo dục pháp luật với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

^(*) Trích Kết luận số 80-KL/TW ngày 20-6-2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

2.2. Thực hiện đầy đủ các thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật hiện hành; đồng thời hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực này đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đa dạng hóa nguồn lực xã hội cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đổi mới cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhóm đối tượng đặc thù yếu thế, đồng bào dân tộc, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đổi mới tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị tham mưu, thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật. Kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp. Chú ý củng cố đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; có chính sách thích hợp để sử dụng đội ngũ người biết tiếng dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật kịp thời, thực chất, hiệu quả.

2.3. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, rộng khắp, hướng mạnh về cơ sở, gắn với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm

của lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, Mặt trận và đoàn thể nhân dân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cần bám sát thực tiễn cuộc sống và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội trong từng giai đoạn, địa bàn, đối tượng cụ thể. Kịp thời thông tin đầy đủ ngay từ khi soạn thảo các văn bản có tác động lớn đến xã hội, các vấn đề được xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận cao trong thực thi chính sách, pháp luật.

2.4. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức, cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy sức mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng; ưu tiên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả đối với các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; nâng cao chất lượng các hoạt động đối thoại, giải đáp, tư vấn pháp luật. Xây dựng và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả gắn với từng chủ đề nội dung, đối tượng. Đổi mới toàn diện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường... □

Chỉ thị của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội *(Tiếp theo trang 38)*

cuộc bầu cử, lợi dụng bầu cử để gây rối. Có các phương án chủ động ứng phó với những tình huống thiên tai, dịch bệnh có thể xảy ra trong thời gian tiến hành bầu cử.

8. Các tỉnh ủy, thành ủy thành lập ban chỉ đạo để lãnh đạo toàn diện công tác

bầu cử, làm tốt công tác giới thiệu người ứng cử ở địa phương, chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu HĐND các cấp ở địa phương... □

ĐẢNG BỘ KHỐI DÂN - CHÍNH - ĐẢNG TP.HCM

CÓ NHIỀU GIẢI PHÁP NÂNG CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

PHAN LOAN

Đảng bộ Khối Dân - Chính - Đảng TP.HCM có 70 tổ chức cơ sở đảng với 8.848 đảng viên trong tổng số 20.463 công chức, viên chức và người lao động, với nhiều loại hình tổ chức cơ sở đảng khác nhau: cơ quan tham mưu công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; tham mưu tổng hợp, quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội; công tác nội chính; thực hiện nhiệm vụ chính trị trong lĩnh vực thông tin, báo chí, xuất bản; công tác vận động quần chúng và thành viên của các tổ chức chính trị - xã hội, chính trị - xã hội - nghề nghiệp, xã hội nghề nghiệp; các đơn vị sự nghiệp. Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành quy trình, thủ tục công tác kết nạp đảng viên đã giúp cho các cấp ủy cơ sở, chi bộ thực hiện thuận lợi hơn, đảm bảo theo quy định của Điều lệ Đảng.

Theo đánh giá kết quả tại dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025, công tác phát triển đảng viên mới luôn được các cấp ủy thuộc Khối quan tâm và có nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng đảng viên. Nhiều đoàn viên ưu tú, công đoàn viên ưu tú nỗ lực phấn đấu, trưởng thành từ các phong trào thi đua thực hiện cải cách hành chính, thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xã hội, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh ở từng cơ quan, đơn vị được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét kết nạp đảng viên bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và vượt chỉ tiêu về số lượng, vượt chỉ tiêu tỉ lệ đoàn viên thanh niên ưu tú theo Nghị quyết Đại hội đề ra, góp phần nâng cao số lượng và chất lượng đội ngũ đảng viên Đảng bộ Khối. Cụ thể, số lượng đảng viên được kết nạp

trong nhiệm kỳ là 2.231/2.000, vượt 213 so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra (tỉ lệ 111,55%); tỉ lệ đảng viên là đoàn viên thanh niên đạt bình quân trong nhiệm kỳ 59,61% (chỉ tiêu là 40%)

Các đoàn thể Khối Dân - Chính - Đảng đã có những giải pháp, mô hình đặc biệt để thực hiện hiệu quả nhất công tác phát triển đảng. Đồng chí Phạm Văn Linh, Bí thư Đoàn Khối, cho biết, Ban Thường vụ Đoàn Khối xác định việc duy trì bám sát giới thiệu ở cơ sở, hàng tháng, quý, thống kê số lượng đoàn viên học cảm tình Đảng và bám sát giới thiệu xét duyệt của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Trên cơ sở đó làm căn cứ thống kê kết quả gửi cấp ủy các cơ sở đảng về số lượng đoàn viên ưu tú được kết nạp rồi, số chưa kết nạp. Ban Thường vụ Đoàn Khối luôn đề nghị cấp ủy và ban chấp hành đoàn cơ sở trực thuộc Khối quan tâm, theo dõi và tạo điều

kiện để đoàn viên ưu tú được rèn luyện và trưởng thành.

Điểm mới trong công tác phát triển đảng là từ giữa nhiệm kỳ, Đoàn Khối đã tổ chức Hành trình “Người cộng sản trẻ”. Đây là giải pháp nhằm nâng cao hơn chương trình “rèn luyện đoàn viên” hàng năm, gồm những hoạt động đặc biệt dành riêng cho đoàn viên ưu tú với mục tiêu tăng số lượng và chất lượng đoàn viên ưu tú. Suốt hành trình, đoàn viên ưu tú được nghe thông tin thời sự định kỳ, được triển khai nghị quyết, được tạo điều kiện tham gia lớp kỹ năng rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sống, kỹ năng sinh hoạt đoàn, tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ Kỹ năng trẻ cấp Khối để nâng cao kỹ năng phản biện, chống lại luận điệu xuyên tạc, thù địch. Nhật ký hành trình của đoàn viên ưu tú có kết hợp đăng ký giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả chuyên môn, có xác lập mục tiêu cho đoàn viên ưu tú phấn đấu, rèn luyện thường xuyên và liên tục. Điểm nhấn tổng kết hành trình “Người cộng sản trẻ” là Hội trại Lá Trung Quân - sân chơi dành cho đoàn viên ưu tú, mang “thương hiệu” của Khối Dân - Chính - Đảng với ý nghĩa tổ chức lễ kết nạp đảng, thắp lửa cho đoàn viên ưu tú và tạo thêm động lực cho những đoàn viên tiếp bước phấn đấu.

Công đoàn Khối Dân - Chính - Đảng cũng chú trọng hơn hết nhiệm vụ tập trung công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đoàn viên công đoàn ưu tú được kết nạp Đảng. Tháng 12-2019, Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tổ chức hành trình “Hoa bâng vuông” lần thứ I với chủ đề

Mùa xuân biên giới với sự tham gia của 56 trại sinh, là những công đoàn viên ưu tú tiêu biểu, đại diện cho hơn 1.600 công đoàn viên ưu tú năm 2019 của Khối có chuyến hành trình về với huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Công đoàn Viên chức thành phố cũng xác định rất rõ việc gắn kết các hoạt động về nguồn, thiện nguyện, tham dự chuyên đề thời sự, triển khai nghị quyết để bồi dưỡng cho công đoàn viên ưu tú, đảm bảo chất lượng cho công tác phát triển đảng của Đảng bộ Khối.

Bên cạnh đó, nhằm tuyên truyền lòng yêu nước, lý tưởng và đạo đức cách mạng trong đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên công đoàn và công chức, viên chức, lao động, Công đoàn Viên chức tổ chức lễ kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930 – 3-2-2020) và tuyên dương 90 “Gương sáng đảng viên” năm 2020. Hoạt động tuyên dương đã giúp mỗi công chức, viên chức và người lao động không ngừng nâng cao nhận thức về Đảng thông qua những gương sáng đang nỗ lực không ngừng nghỉ trên nhiều lĩnh vực.

Trên cơ sở kế hoạch của Đảng ủy Khối về việc tổ chức hoạt động 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019), kỷ niệm 70 năm bài báo *Dân vận* của Bác (15-10-1949 – 15-10-2019), kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-2020), các đoàn thể của Khối đã phối hợp tổ chức kết nạp 66 đảng viên đợt 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm tạo dấu ấn có ý nghĩa đối



*Ban Thường vụ Thành đoàn và Ban Thường vụ Đoàn Khối Dân - Chính - Đảng chúc mừng các đảng viên mới trong lễ kết nạp đảng đợt 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh.
Ảnh: PL.*

với quần chúng được kết nạp. Cao điểm, Đoàn Khối đã tổ chức kết nạp chung cho 21 đảng viên tại Bến Nhà Rồng. Các công đoàn viên ưu tú, đoàn viên ưu tú khác được các cơ sở tổ chức kết nạp đúng quy trình lần lượt đến năm 2020. Có thể nói, đây là lớp đảng viên mới chất lượng nhất được giới thiệu cho Đảng.

Đồng chí Lê Thị Thúy Dung, sinh năm 1989, Bí thư Đoàn cơ sở Cục Thống kê TP.HCM, là một trong những đảng viên mới được kết nạp đợt 50 năm thực hiện *Di chúc* của Bác, xúc động cho biết, bản thân luôn cảm thấy rất tự hào khi được đứng vào hàng ngũ của Đảng trong những ngày lịch sử đặc biệt của dân tộc, đứng tại nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Đồng chí tin tưởng rằng với quan niệm sống “người trẻ không ngại khó, không ngại khổ”, những đảng viên mới sẽ góp phần trong công tác tuyên truyền, định hướng giới trẻ và tiên phong tổ chức các hoạt động phong trào mang tính thực tiễn và ý nghĩa; phấn đấu

là hình mẫu hun đúc cho các đoàn viên, thanh niên có mục tiêu lý tưởng đúng đắn.

Đồng chí Lâm Hoàng Vy, sinh năm 1988, là chuyên viên Đội Quản lý an toàn thực phẩm thuộc Phòng Thanh tra, Ban Quản lý an toàn thực phẩm thành phố, cho biết, khi được kết nạp đảng trong một dịp đặc biệt ý nghĩa, bản thân cảm thấy rất tự hào và may mắn vì sự phấn đấu, rèn luyện trong thời gian qua đã được tập thể và tổ chức đảng công nhận. Đối với Vy, hành trình để được đứng vào hàng ngũ Đảng khá “tự nhiên”, bản thân chỉ biết sống và làm việc hết sức mình, bằng nhiệt huyết của tuổi trẻ, bằng cái tâm của một công đoàn viên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Đại hội Đảng bộ Khối Dân - Chính - Đảng lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025, diễn ra trong tháng 8-2020 xác định chỉ tiêu nhiệm kỳ là: kết nạp 2.000 đảng viên mới, chất lượng ngày càng cao hơn, tỉ lệ
(Xem tiếp trang 52)

ĐẢNG BỘ QUẬN 4 NHIỀU MÔ HÌNH GIÚP DÂN THOÁT NGHÈO BỀN VỮNG

THẠCH ANH

Ngay từ đầu nhiệm kỳ XI, Quận ủy quận 4 đã ban hành Nghị quyết 05-NQ/QU ngày 11-1-2016 về thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 31-12-2015 của UBND thành phố áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020. Trên cơ sở đó, UBND, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội quận 4 đã lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa Nghị quyết thành các kế hoạch, văn bản để triển khai thực hiện trong hệ thống chính trị đến 15 phường và nhân dân trên địa bàn. Quận cũng rà soát, phân tích và đề ra các giải pháp thực hiện chương trình. Qua khảo sát, toàn quận có 2.239 hộ nghèo đưa vào chương trình Giảm nghèo đầu năm 2016 chiếm tỉ lệ 5,63% tổng số hộ dân (trong đó hộ nghèo giai đoạn 2014 - 2015 chuyển sang là 318 hộ). Số hộ cận nghèo đưa vào chương trình năm 2016 là 1.434 hộ, chiếm tỉ lệ 3,6%.

Qua 3 năm triển khai thực hiện dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự tham gia phối hợp của Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội quận, phường và các nguồn lực xã hội đã thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đến năm 2018, quận đã đạt mục tiêu 6 phường

không còn hộ nghèo gồm các phường 1, 3, 6, 9, 12 và 15; còn lại 169 hộ nghèo, chiếm tỉ lệ 0,42%, 576 hộ cận nghèo (1,45%). Quận 4 hoàn thành mục tiêu cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo thành phố giai đoạn 2016 - 2020 và hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận khóa XI về giảm tỉ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn Chương trình “Giảm nghèo bền vững” giai đoạn 2016 - 2020 bình quân ít nhất 1%/năm, góp phần cùng thành phố hoàn thành sớm mục tiêu Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 đã đề ra.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững thành phố trong năm 2019 và 2020 của giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15-3-2019 về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 31-12-2015 của UBND thành phố, đầu năm 2019, qua rà soát, quận 4 có 853 hộ nghèo, 1.090 hộ cận nghèo. Đến cuối năm 2019, số hộ nghèo còn lại là 403 hộ, chiếm 0,92% và 568 hộ cận nghèo, chiếm 1,3%. Quận đã đề ra mục tiêu phấn đấu đến cuối năm 2020 tỉ lệ hộ nghèo còn 0,46% và tỉ lệ hộ cận nghèo còn 0,95% so với tổng hộ dân.

Đạt được kết quả trên, là nhờ vào sự kết hợp đồng bộ giữa các chính sách hỗ trợ

giảm nghèo như đào tạo, giải quyết việc làm, hỗ trợ vay vốn từ các nguồn quỹ để phát triển kinh tế, hỗ trợ y tế, giáo dục... cùng với sự quyết tâm, nỗ lực của cấp ủy đảng, chính quyền và sự phối hợp của Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội quận, phường trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, các cơ quan, tổ chức. Với những quyết sách hỗ trợ giảm nghèo phù hợp, sự chung tay của cả hệ thống chính trị đã tác động, thay đổi nhận thức của các hộ nghèo, cận nghèo. Từ đó, họ biết tiết kiệm trong chi tiêu, biết tích lũy, tự nâng cao tay nghề lao động, học văn để nâng cao thu nhập, không ngừng phấn đấu vươn lên trong cuộc sống. Bên cạnh đó, công tác theo dõi, quản lý, nắm chắc tình hình chiều thiếu hụt của hộ nghèo, cận nghèo của đội ngũ làm công tác giảm nghèo, nhất là chuyên trách Giảm nghèo tại 15 phường, vận dụng linh hoạt, kịp thời các chính sách, phù hợp với nhu cầu thực tế của hộ, đã góp phần đưa hộ nghèo, cận nghèo từng bước nâng thu nhập, giảm thiếu hụt các chiều nghèo và thoát nghèo một cách bền vững. Công tác chăm lo đến các gia đình chính sách, dân tộc thiểu số cũng được quan tâm, không để gia đình diện chính sách rơi vào hộ nghèo.

Nhiều mô hình giảm nghèo đa chiều trên địa bàn quận đã được đề ra và đang phát huy hiệu quả trong việc hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên trong cuộc sống như: mô hình “Sinh kế làm giày dép” (ngành nghề truyền thống của quận 4); “Trao tặng phương tiện sinh kế”

(như xe gắn máy, máy may, máy vắt sợi, dụng cụ buôn bán hàng ăn...); mô hình “Dân giúp dân”, “Trợ cấp vượt khó”, “Hạt gạo nghĩa tình”, “Kết nối, sẻ chia, yêu thương”; “Phòng khám đồng hành cùng người nghèo” với các dịch vụ khám bệnh và cấp phát thuốc miễn phí...; mô hình “Khám bệnh với 3 miễn phí” (miễn phí khám chữa bệnh, miễn phí dịch vụ có sử dụng dịch vụ kỹ thuật như siêu âm, X-quang và cấp phát thuốc miễn phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo) trên địa bàn phường 3; mô hình “Doanh nghiệp đồng hành cùng người nghèo”... đã góp phần đào tạo, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, tiết kiệm chi phí cho hộ nghèo, cận nghèo, đưa vào tích lũy để cải thiện điều kiện sống, sinh hoạt. Trong năm 2019, quận có 4 mô hình tiêu biểu được thành phố công nhận, đó là: mô hình “Đảng viên đồng hành cùng học sinh nghèo” của phường 1 đã hỗ trợ cho 60 học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo với số tiền hơn 106 triệu đồng; mô hình “Đào tạo nghề - phương tiện sinh kế” của phường 8, hỗ trợ 11 học viên là hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng kinh phí hơn 87 triệu đồng; mô hình “Công việc trao tay, giúp phụ nữ nghèo vượt khó” của phường 13 may giày dép tại nhà, tạo việc làm cho 9 thành viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo với thu nhập ổn định 4 triệu đồng/người/tháng; mô hình “Góp sức đồng hành vững bền tương lai” của phường 15, vận động mạnh thường quân cho vay sửa chữa nhà ở, ngăn phòng cho thuê với số tiền 100 triệu đồng....

Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế có nhiều khó khăn, dịch Covid-19 đã tác động đến thu nhập của một số hộ nên nguy cơ tái nghèo vẫn còn cao, do đó việc nắm chắc tình hình các hộ để kịp thời tư vấn hỗ trợ, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cần tiếp tục được tập trung trong thời gian tới. Bên cạnh đó vẫn còn một số hộ thiếu ý thức tự vươn lên thoát nghèo, ngại học, ngại lao động, ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của người khác... nên địa phương cũng gặp nhiều khó khăn trong công tác tuyên truyền, vận động.

Chia sẻ một số kinh nghiệm về công tác giảm nghèo bền vững, đồng chí Đỗ Thị Trúc Mai, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Phó Chủ tịch UBND quận 4, cho biết: “Qua nhiều năm thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững, chúng tôi thấy rằng, để Chương trình đạt kết quả tốt, trước hết phải quán triệt thông suốt về nhận thức tư tưởng trong nội bộ Đảng, chính quyền các cấp, các ngành và tuyên truyền rộng rãi thường xuyên trong nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu và nội dung hoạt động của Chương trình để người dân tiếp cận, tham gia thực hiện có hiệu quả các hoạt động giảm nghèo. Song song đó, phải có sự tập trung lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đồng bộ trong việc thực hiện chỉ tiêu giảm hộ nghèo dựa theo kế hoạch, lộ trình, đồng thời, phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ thực hiện, xác định rõ trách nhiệm các đơn vị, các ngành phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp trợ giúp cụ thể cho đối tượng hộ nghèo theo từng giai đoạn, từng

năm. Việc quan trọng nữa là cần thường xuyên khảo sát phân loại cụ thể, đầy đủ những thông tin, tâm tư, nguyện vọng của hộ nghèo, hộ cận nghèo; tìm hiểu, nắm rõ nguyên nhân dẫn đến nghèo, qua đó, có định hướng, giải pháp hỗ trợ chăm lo kịp thời, phù hợp. Yếu tố con người cũng đóng một vai trò rất quan trọng, vì vậy, trong bộ máy tổ chức làm công tác giảm nghèo từ quận đến phường cần phải đủ cơ cấu thành phần, gồm những người có tâm huyết, trách nhiệm với chương trình, luôn chủ động trong quản lý thực hiện các giải pháp hỗ trợ chăm lo trực tiếp đến hộ nghèo và phải có kinh nghiệm thực tiễn đề xuất tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, đem lại hiệu quả cho chương trình giảm nghèo bền vững”.

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận 4 lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, vừa diễn ra trong tháng 8-2020, đã tiếp tục chọn Chương trình Giảm nghèo bền vững là một trong 3 chương trình trọng tâm của quận thực hiện trong suốt nhiệm kỳ với mục tiêu: phấn đấu đến cuối năm 2025, tỉ lệ hộ nghèo theo tiêu chí của thành phố là 0,5% so với tổng hộ dân. Để thực hiện đạt kết quả trong thời gian tới các cấp ủy, chính quyền quận và phường cần có những giải pháp mang tính đồng bộ, đột phá bên cạnh các giải pháp, mô hình đã đạt được hiệu quả trong thời gian qua. Cần huy động và phát huy mọi nguồn lực xã hội, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận để cùng chung tay xây dựng *Quận 4 “Giàu đẹp - văn minh - hiện đại - nghĩa tình”* □

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THAM MƯU, SOẠN THẢO VĂN BẢN CHO CẤP ỦY

ThS. PHẠM ĐÌNH LƯƠNG

Văn bản của Đảng là loại hình tài liệu để ghi lại hoạt động của các tổ chức đảng, do các cấp ủy, tổ chức, cơ quan có thẩm quyền của Đảng ban hành theo quy định của Điều lệ Đảng và của Trung ương. Hệ thống văn bản của Đảng gồm toàn bộ các loại văn bản của Đảng được sử dụng trong hoạt động của hệ thống tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở. Các cấp ủy, tổ chức, cơ quan đảng ban hành văn bản phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Ngôn ngữ sử dụng trong văn bản của Đảng phải chính xác, phổ thông, đơn nghĩa, cách diễn đạt phải rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với thể loại và đúng về thể thức trình bày, đúng quy định để bảo đảm giá trị pháp lý và giá trị thực tiễn của văn bản.

Theo Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 6-2-2017 của Ban Bí thư (gọi tắt là Quy định 66) thì có 25 thể loại văn bản và 8 giấy tờ hành chính trong Đảng, các thành phần của thể thức văn bản thì có 9 mục bắt buộc không thể thiếu từ tiêu đề cho đến nơi nhận văn bản. Riêng về thẩm quyền ban hành văn bản của Đảng thì quy định từ đại hội đại biểu toàn quốc cho tới chi bộ.

Để nâng cao chất lượng tham mưu, soạn thảo văn bản được tốt hơn, mang tính chuyên nghiệp hơn trong thời gian tới, cấp ủy nên quan tâm một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức và vai trò của cấp ủy và bí thư cấp ủy.

Cấp ủy và bí thư cấp ủy phải nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy cấp mình, các quy định của cấp ủy cấp trên nhằm nâng cao nhận thức để việc ban hành văn bản của cấp ủy phải phù hợp với tính chất, nội dung và mục đích trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy đối với tổ chức đảng cấp dưới. Vai trò của cấp ủy và bí thư cấp ủy là rất quan trọng trong việc ban hành văn bản của Đảng, bởi lẽ nó thể hiện sự chấp hành thống nhất trong Đảng từ trên xuống và từ dưới lên sao cho đạt sự kịp thời và thông suốt. Bí thư cấp ủy cần giao trách nhiệm cho cán bộ phụ trách trong việc phát hành văn bản của Đảng về việc bảo đảm thể thức và kỹ thuật trình bày.

Hai là, quán triệt Quy định 66 và Hướng dẫn 36-HD/VPTW ngày 3-4-2018 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Tùy từng cấp bộ đảng có thể sắp xếp thời gian phù hợp mời báo cáo viên chuyên nghiệp hoặc tự tổ chức học tập (nếu đủ điều kiện) quán triệt sâu rộng trong cấp ủy các cấp về nghiệp vụ văn phòng cấp ủy, đặc biệt triển khai kỹ Quy định 66 về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng, Hướng dẫn số 36 hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của Đảng để thống nhất cách

thức tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của Trung ương. Phải quán triệt yêu cầu của Hướng dẫn 36 là “văn bản chính thức của cấp ủy, cơ quan, tổ chức đảng phải thống nhất thể thức và kỹ thuật trình bày để bảo đảm giá trị pháp lý và giá trị thực tiễn”.

Ba là, phải nắm chắc các yêu cầu, nguyên tắc trong soạn thảo văn bản của Đảng.

Cán bộ được phân công tham mưu văn bản cho cấp ủy phải nắm chắc các yêu cầu, nguyên tắc về nội dung, thể thức trong soạn thảo văn bản. Trong đó, về nội dung, phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, ngắn gọn, dễ hiểu, dùng từ đơn nghĩa, đi thẳng vào vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy... Phải nắm chắc văn bản hành chính trong Đảng, có 25 thể loại và 8 loại giấy tờ hành chính; về thẩm quyền từng cấp được ban hành loại văn bản nào... Thể thức văn bản phải thống nhất theo quy định của Trung ương, thể hiện tính chuyên nghiệp, tuân thủ thứ bậc và cải cách hành chính trong Đảng. Cụ thể, các thành phần về thể thức bắt buộc; tên cơ quan ban hành văn bản; tên tổ chức đảng cấp trên trực tiếp; số và ký hiệu ban hành văn bản; địa danh và ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên loại văn bản và trích yếu nội dung văn bản; quyền hạn, chức vụ, họ tên và chữ ký của người có thẩm quyền; các loại dấu chỉ mức độ khẩn, mật, phạm vi lưu hành; nơi nhận văn bản; số bản phát hành...

Bốn là, phát huy vai trò của văn thư cấp ủy.

Văn thư cấp ủy rất quan trọng, họ giữ con dấu của cấp ủy, bảo mật thông tin, lưu trữ tài liệu, gác cửa cho người ký văn bản, do đó văn thư cấp ủy phải là người được bồi dưỡng về nghiệp vụ văn phòng cấp ủy để giúp cho lãnh đạo rà soát lại lần cuối về thể thức, nội dung văn bản trước khi phát hành. Văn thư phải có trách nhiệm rà soát số, ký hiệu, trích yếu, nội dung, địa danh, ngày tháng năm... đến phần cuối cùng là nơi nhận văn bản của cấp ủy. Số văn bản trong đại hội đảng thì đánh từ số 01 cho tất cả các loại văn bản đại hội cho đến khi kết thúc đại hội đảng cấp đó. Đối với số văn bản sau đại hội đảng thì đánh từ số 01 riêng cho mỗi loại văn bản trong cả nhiệm kỳ cấp ủy. Số văn bản của liên cơ quan ban hành ghi liên tục với số văn bản cùng tên loại của cơ quan chủ trì; số văn bản mật ghi liên tục với số văn bản không mật cùng tên loại văn bản. Hay các loại dấu chỉ mức độ mật, tối mật, tuyệt mật được xác định mức độ mật thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và quy định của cấp ủy. Dấu khẩn, thượng khẩn, hỏa tốc cũng phải được đóng đúng tùy theo các loại văn bản và có tính đến yếu tố thời gian. Các loại dấu đóng vào những văn bản có phạm vi, đối tượng phổ biến, sử dụng hạn chế, ghi chỉ dẫn phạm vi lưu hành như: *Tài liệu thu hồi; Xong hội nghị trả lại; Xem xong trả lại; Lưu hành nội bộ; Tài liệu hội nghị; Không phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng...* cũng phải tuân theo quy định ☐

70 NĂM SẮT SON MỘT LỜI THỀ VỚI ĐẢNG

LÊ VĂN HIẾU

Tôi sinh năm 1932. Năm 1948, tôi làm liên lạc cho Ty Giao thông Công chánh tỉnh Bình Định. Sau đó, được anh Mai Cừ - Bí thư chi bộ và anh Nguyễn Thiện Dụ giới thiệu, tôi tự nguyện làm đơn xin vào Đảng và được kết nạp ngày 21-6-1950. Trong buổi lễ, trước ảnh Bác Hồ và cờ búa liềm, tôi xin thề: “Suốt đời chiến đấu cho chủ nghĩa cộng sản”. Được công nhận là đảng viên chính thức ngày 29-9-1950, tôi nghĩ mình rất vinh dự, phải cố gắng học tập, rèn luyện, luôn giữ vững danh hiệu cao quý của người đảng viên cộng sản.

Rồi tôi nhập ngũ. Ngày ấy, bộ đội mỗi người một năm được cấp 2 bộ áo quần, còn những thứ khác phải tự túc, đan mũ để đội, cưa sọ dừa làm chén ăn cơm, cưa ống tre đựng nước uống... Các đơn vị bộ đội ở hậu phương thì ở nhà dân, khi đi chiến đấu ở rừng núi, làm sạp (giường) để nằm, mỗi tiểu đội nằm chung một sạp, 20 ngày, quần áo anh em trong tiểu đội nấu nước sôi trụng rửa một lần, khổ nhất là trong tiểu đội có người sinh ghê, phải nằm riêng, tắm giặt không có xà phòng... Tuy gian khổ, cam go, nhưng tình đồng đội thương nhau, sống chết có nhau như anh em ruột. Nhất là sau khi học tập, chỉnh huấn, quân đội ta từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, bộ đội Cụ Hồ sống với dân, chết vì dân, đi dân nhớ, ở dân thương...

Tháng 7-1954, thực hiện Hiệp định Genève, bộ đội chuyển quân tập kết. Trung

đoàn chủ lực 108, được lệnh hành quân đi tập kết trước, kịp dự duyệt binh ngày 10-10 giải phóng thủ đô Hà Nội. Trung đoàn chủ lực 803 đi tập kết sau cùng. Đúng 300 ngày, Pháp bàn giao Hải Phòng, Hòn Gai, thì ta bàn giao tỉnh Bình Định, Cảng Quy Nhơn. Sau khi ta bàn giao tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi cho đối phương, bộ đội và cán bộ quân - dân - chính - đảng hành quân vào tỉnh Bình Định. Nhân dân tập trung rất đông, đứng hai bên quốc lộ 1 tiễn đưa, nhiều đồng bào rung rung nước mắt, đưa 2 ngón tay thể hiện sau 2 năm hiệp thương, tổng tuyển cử...

Một chiều mừng xuân Đinh Dậu (tháng 1-1957), Trung đoàn 45 học tập ở Sơn Tây, cử 5 cán bộ, trong đó có tôi, đi công tác Hà Nội. Chiều 28 Tết, đồng chí Lê Liêm - Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị - đến nói chuyện tình hình miền Nam. Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp định Genève, trả thù những người kháng chiến rất dã man, không hiệp thương, tổng tuyển cử... Kết thúc buổi nói chuyện, đồng chí mời tất cả các đơn vị buổi chiều 29 Tết, ăn mặc chỉnh tề đi chúc Tết Bác Hồ ở Phủ Chủ tịch. Hôm ấy có Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng dự. Trong không khí vui mừng phấn khởi như đàn con lâu ngày được gặp cha, Bác nói: “Nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc, Bác thay mặt Đảng và Chính phủ chúc mừng các cô, các chú mạnh khỏe...”. Bác khen ngợi bộ đội học tập huấn luyện tốt, giúp dân chống bão,

chống hạn lập được nhiều thành tích... Cả hội trường im phăng phắc như nuốt từng lời Bác dạy. Giọng Bác trầm ấm, từng câu, từng chữ, đầy tình cảm. Mắt Bác sáng ngời, nhìn đàn con với nụ cười đôn hậu, trìu mến. Bác bảo, đơn vị nào huấn luyện, xây dựng tốt thì Bác đến thăm trước... Lúc chụp ảnh, tôi may mắn được đứng kề bên Bác, giây phút thiêng liêng hiếm có. Tôi nhìn kỹ lưỡng, da Bác hồng hào, mái tóc, chòm râu, đôi dép... Bác ơi! Trông Bác giản dị quá. Tôi vô cùng xúc động, nước mắt tuôn trào... tưởng bao giờ mà bây giờ, rõ ràng mở mắt còn ngờ chiêm bao. Tất cả những hình ảnh và những lời căn dặn của Bác buổi chiều xuân năm ấy như ngọn lửa hồng luôn sưởi ấm lòng tôi, biến thành nghị lực, niềm tin, sức mạnh vượt qua mọi gian khổ, hiểm nguy trên con đường chiến đấu, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng giao.

Năm 1960, tôi được trên điều động đi xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, thí điểm ở huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. AnhBAT - Thường vụ Huyện ủy - phân công tôi nghiên cứu tài liệu, hướng dẫn học tập cho bà con, từ nội dung tài liệu trên cấp. Tôi đã làm một bài thơ, có đoạn: *“Chúng ta là nông dân nghèo/ Ngàn năm đã chịu bao điều đắng cay/ Nhờ đâu ta có ngày nay/ Nhờ đâu có bát cơm đầy ta ăn/ Đảng dạy ta biết cầm thù giặc/ Biết con đường thoát ách nô vong...”*. Câu sau cũng kết bài thơ: *“Cầm vàng còn sợ vàng rơi/ Vào hợp tác xã đời đời ấm no...”*. Bà con phấn khởi vỗ tay, tự nguyện làm đơn vào hợp tác xã...

Những năm đầu thập niên 1960, miền Bắc không có tham ô, không có trộm cướp,

nhân dân sống rất an ninh trật tự, ấm no, hạnh phúc...

Cuối năm 1961, tôi được quyết định về Nam (đi B), tập trung về Xuân Mai, huyện Tùng Thiện, tỉnh Sơn Tây, học tập chính trị, quân sự 4 tháng. Khi bắn đạn thật, tôi bắn 3 phát đều trúng hồng tâm - 3 điểm 10, được đơn vị khen thưởng. Đúng 4 giờ sáng ngày 10-4-1962, đơn vị xuất phát hành quân, ngồi trên xe quân sự bịt kín vào đến tây nam tỉnh Quảng Bình, xe đi không được nữa. Từ đây, anh em bắt đầu mang ba lô, vác súng, mang gạo đi bộ leo núi đến trạm giao liên đầu tiên ở phía Bắc. Đường hành quân suốt 4 tháng, vượt qua bao đèo cao, hồ sâu, cực kỳ gian khổ, có lúc đi suốt đêm vượt qua bao đồn địch. Ngày 28-8-1962, đơn vị đến căn cứ Đàm Ròn, tỉnh Tuyên Đức (nay thuộc tỉnh Lâm Đồng), đủ mặt 143 đồng chí an toàn. Tôi đã làm bài thơ có đoạn: *“Ê đê, K’Ho, Mơ Nông/ Kinh Thượng một lòng sống chết có nhau...”*.

Để bám trụ được địa bàn Nam Tây Nguyên, đánh địch càn quét, bảo vệ thông suốt đường hành lang chiến lược Bắc - Nam, làm thất bại chiến dịch An Lạt đánh phá căn cứ ta của địch, Thường vụ Khu ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu 6, hạ quyết tâm tập trung lực lượng tiêu diệt cứ điểm Đàm Ròn. Tại buổi lễ xuất quân chiều ngày 4-12-1962, đồng chí Đinh Sĩ Uẩn, thay mặt Ban Chỉ huy trận đánh, phát biểu động viên bộ đội, nêu cao tinh thần chiến đấu, giết giặc lập công... Tiếp theo, tôi đọc quyết tâm thư kính gửi Bộ Chỉ huy Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam, với tinh thần *“Quyết chiến, quyết thắng”*, quyết tâm diệt nhiều

địch, giành thắng lợi. Đây là trận đánh lớn đầu tiên ở chiến trường miền Nam, kết hợp giữa đặc công với bộ binh, đạt hiệu quả tiêu diệt địch cao. Chiến công oanh liệt này được khen “Huân chương Quân công hạng Ba”. Chiến thắng Đầm Ròn, đã gây tiếng vang lớn trong đồng bào các dân tộc. Đồng bào tin tưởng bộ đội Cụ Hồ, tin tưởng thắng lợi của cách mạng. Từ đó, lực lượng ta đã bám trụ vững trên địa bàn rừng núi Nam Tây Nguyên. Đồng chí Trần Lê, Bí thư Khu ủy, phát biểu: “Sức ta là sức đang lên, thế ta là thế đứng trên đầu thù”. Bộ đội sống chiến đấu cùng đồng bào các dân tộc, tuy ngôn ngữ bất đồng, nhưng tình cảm thương nhau rất sâu nặng. Hạt muối cắn hai, củ khoai xẻ nửa, đoàn kết quân dân chan chứa nghĩa tình.

Năm 1963, sau khi ta đánh cứ điểm Đầm Ròn, địch tăng cường càn quét, đánh phá sâu vào căn cứ của ta với khẩu hiệu “đốt sạch, phá sạch, giết sạch”. Đơn vị mấy tháng liền phải ăn lá bép, măng rừng, rau tàu bay, rau cần, củ chuối, bột cây xà nu, anh em bị thiếu đói, tâm lý có phần dao động. Đồng chí Huỳnh Minh Nhựt - Bí thư Tỉnh ủy - đến động viên, bằng mọi cách, phân tán đơn vị tìm lương thực, bám trụ địa bàn. Đồng chí khuyên đừng nên bỏ vỏ mì mà bào lớp lụa ngoài rồi đem ngâm nước, sau đó nấu vỏ ăn cho đỡ đói... Đồng chí nói: “Trong chống Mỹ, ta mở ra và cầm lá cờ cách mạng lên địa bàn này, là niềm tự hào của phong trào cách mạng Nam Tây Nguyên. Tồn bao công sức, máu xương, nếu bỏ địa bàn này đi nơi khác, sau này trở lại càng khó khăn hơn...”.

Đơn vị buộc phải phân tán mỗi trung đội đến địa bàn xa để tìm lương thực. Trung đội 3 do tôi phụ trách, gồm 18 đồng chí, tìm đường tránh địch, đến tận miền tây tỉnh Khánh Hòa để tìm lương thực. Chúng tôi lấy chuối già và mì xắt lát phơi khô, suốt một tháng trời. Khi trở về đơn vị, mỗi đồng chí mang nặng một bông bột chuối khô. Nhờ đó đã cứu đói đơn vị, bám trụ địa bàn, giữ vững hành lang chiến lược Bắc - Nam. Sống chiến đấu ở địa bàn Nam Tây Nguyên, quanh năm ăn thịt rừng, với mì và muối. Đơn vị thường xuyên cử 2 đồng chí đi lấy muối ở miền Tây các tỉnh đồng bằng. Mỗi đợt đi phải 3 tháng mới mang được một ba lô muối về đơn vị, nếu đi đường gặp địch đánh thì phải 4, 5 tháng mới về đến đơn vị. Tôi là xạ thủ bắn được nhiều thịt rừng cho đơn vị...

Mì, thịt rừng, muối là 3 thực phẩm chính nuôi sống bộ đội đánh địch. Tôi đã làm bài thơ có đoạn: “*Tôi mang trong tim mặt trời của Đảng/ Ta cõng trên lưng khoai mì cách mạng/ Mì nuôi ta có sức tiến công...*”. Tôi nhớ đồng chí Bảy Chít, thư ký đánh máy tài liệu cho Tỉnh ủy, đêm giữ rẫy mì của Tỉnh ủy bị cọp vồ chết, ăn hết nửa thân. Hôm sau, anh em mai táng đồng chí trong niềm tiếc thương vô hạn.

Tại đại hội thi đua của tháng 4-1964, tôi được bầu chiến sĩ thi đua của tỉnh Tuyên Đức.

Năm 1968, tôi là Chính trị viên Tiểu đoàn 240, phối hợp tổ chức trận đánh “phục kích vận động” ở khu rừng tây nam ấp Thanh Bình, quận Đức Trọng, phục vụ yêu cầu đấu tranh ngoại giao giữa ta và Mỹ lần đầu tiên họp tại Paris (hai bên) vào

ngày 13-8-1968. Tiểu đoàn 186 binh lực còn khá đông đủ, tinh thần chiến đấu của anh em rất cao. Đúng 5 giờ chiều ngày 1-8, địch hành quân đúng theo phương án của ta, các đơn vị đồng loạt nổ súng vào đội hình địch. Trận đánh diễn ra hết sức ác liệt. Sau 40 phút chiến đấu, ta đã tiêu diệt Liên đoàn biệt động quân “Cọp đen” 23 và một đại đội biệt kích, một đại đội bảo an của địch. Địch chết và bị thương trên 300 tên, đơn vị đánh trận này được trên tặng Huân chương Quân công hạng Ba.

Sau năm 1968, tôi được trên điều động làm Phó Chính ủy, rồi Chính ủy Trường Quân chính Quân khu 6. Nhiệm vụ của trường là bổ túc cán bộ đại đội, đào tạo cán bộ trung đội.

Năm 1975, lúc tôi đang làm Chủ nhiệm Tỉnh đội tỉnh Lâm Đồng, Bộ Quốc phòng điều động tôi công tác ở Ban Tổng kết chiến tranh B2, thuộc Viện Lịch sử quân sự Bộ Quốc phòng. Khi Campuchia được giải phóng, 2 tỉnh Lâm Đồng, Xiêm Riệp kết nghĩa, Tỉnh ủy Lâm Đồng yêu cầu tôi chuyển ngành làm Trưởng ban Đối

ngoại UBND tỉnh Lâm Đồng (Trưởng ban Campuchia), đưa chuyên gia sang giúp tỉnh Xiêm Riệp.

Tháng 4-1990, tôi nghỉ hưu về sống tại quận Phú Nhuận, TP.HCM. Tôi được cử làm Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường 10, rồi làm Bí thư Đảng ủy phường 10, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh quận Phú Nhuận. Từ năm 2000 đến năm 2019, tôi liên tục được bầu là Ủy viên MTTQ quận Phú Nhuận.

Năm 2019, tôi được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi đảng. Suốt cả cuộc đời được Dân nuôi, Đảng dạy, tôi đã từng bước trưởng thành. Tôi tự rút ra hai bài học: *Một là*, với niềm vinh dự, tự hào, luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, trong mọi tình huống, vẫn kiên định lập trường; đó là điều bất di bất dịch. *Hai là*, người đảng viên không một phút nào xa rời lý tưởng cách mạng mà Bác Hồ kính yêu đã tìm được; đó là ngọn lửa hồng bất biến, luôn sưởi ấm trong tim, biến thành lòng trung thành, thành hành động tận tụy phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân! ▢

ĐẢNG BỘ KHỐI DÂN - CHÍNH - ĐẢNG TP.HCM: CÓ NHIỀU GIẢI PHÁP...

(Tiếp theo trang 43)

đảng viên mới là đoàn viên thanh niên ưu tú phần đầu đạt trên 40%. Đảng bộ Khối cũng đã đề ra giải pháp để đạt được chỉ tiêu trên là tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng phát triển đảng viên, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao nhận thức về mục đích, lý tưởng, nguyên tắc của Đảng, xác định đúng đắn động cơ vào

Đảng của quần chúng ưu tú đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định Điều lệ Đảng, không vì chỉ tiêu mà không chú ý đến chất lượng, tiêu chuẩn; thực hiện việc xét công nhận đảng viên chính thức và phát thẻ đảng viên kịp thời; thường xuyên rà soát, sàng lọc để luôn đảm bảo chất lượng, phẩm chất đảng viên ▢

ĐẠI ÚY LÊ MINH CÔNG “KHẮC TÍNH” CỦA BỌN TỘI PHẠM VỀ MA TÚY

Năm 2007, Tốt nghiệp Trường Trung cấp Cảnh sát nhân dân, Lê Minh Công được phân công tác về Công an tại Công an quận Bình Thạnh với vai trò trình sát thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy. Xác định nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, nguy hiểm, thường xuyên phải đối mặt với loại tội phạm ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, xảo quyệt, sẵn sàng chống trả khi bị vây bắt, cùng với địa bàn phức tạp về ma túy, nhất là khu vực đường Bùi Đình Túy, anh đã cùng tập thể cán bộ chiến sĩ, cấp ủy, chỉ huy phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong quận phổ biến các phương thức thủ đoạn hoạt động mới của tội phạm ma túy; tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào Bảo vệ an ninh Tổ quốc, bài trừ tệ nạn ma túy, tố giác tội phạm.

Với vai trò Phó Đội trưởng phụ trách trình sát, Lê Minh Công đã cùng cán bộ chiến sĩ khắc phục khó khăn, thường xuyên bám sát địa bàn, nắm chắc đối tượng với tinh thần trách nhiệm, chủ động; cùng Ban Chỉ huy Đội tham mưu cho Đảng ủy và Ban Chỉ huy Công an quận đề ra các chương trình, kế hoạch tấn công trấn áp tội phạm, chuyển hóa địa bàn và các tụ điểm phức tạp về ma túy, tập trung giải quyết đưa người nghiện vào cơ sở chữa bệnh, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội, đem lại niềm tin yêu, hạnh phúc cho nhân dân.

Với vai trò Phó Bí thư Chi bộ, anh đã cùng cấp ủy, Ban Chỉ huy Đội xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh

học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tổ chức cho đảng viên, cán bộ chiến sĩ đăng ký rèn luyện ngay từ đầu năm, duy trì thường xuyên việc đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện Chỉ thị 05 vào sinh hoạt định kỳ, qua đó biểu dương kịp thời những cách làm hay, sáng tạo, đồng thời phê bình, nhắc nhở các trường hợp còn hạn chế, thiếu sót. Đặc biệt, anh luôn thể hiện vai trò nêu gương, tự giác học trước, làm theo trước của cấp ủy, của Ban Chỉ huy Đội cho cấp dưới noi theo, đồng thời lấy kết quả thực hiện Chỉ thị 05 và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng làm cơ sở để bình xét thi đua thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân.

Đại úy Lê Minh Công đã cùng tập thể cấp ủy, Ban Chỉ huy Đội xác định các nội dung cụ thể về tu dưỡng, rèn luyện, đạo đức, lối sống, tác phong trong công tác và sinh hoạt, từ đó đề ra lộ trình, biện pháp thực hiện có hiệu quả; chỉ bộ lựa chọn những vấn đề liên quan đến tư tưởng, đạo đức còn tồn tại, hạn chế để tập trung chỉ đạo, đề ra những biện pháp đột phá nhằm thực hiện có hiệu quả các mặt công tác, rèn luyện; thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện của đảng viên, cán bộ chiến sĩ. Trong công tác chuyên môn, anh luôn thể hiện ý thức trách nhiệm cao, chủ động, nhạy bén; ý thức chấp hành kỷ luật, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, đoàn kết nội bộ, ý thức tự phê bình và phê bình trên tinh thần xây dựng; chấp hành nghiêm túc Điều lệnh Công an nhân dân, các quy định của Đảng, của ngành; nâng cao văn hóa ứng xử, là tấm



Đại úy Lê Minh Công tại Hội nghị điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” giai đoạn 2015 - 2020. Ảnh: BT.

guơng để cán bộ chiến sĩ noi theo.

Trong công tác đấu tranh với các tội phạm ma túy, Đại úy Lê Minh Công thể hiện mình thực sự là một “khắc tinh” của chúng, với sự dũng cảm, mưu trí và tinh thần tiến công cao độ. Nghe anh kể lại quá trình khám phá, triệt xóa đường dây mua bán, vận chuyển ma túy từ Hải Phòng vào TP.HCM mới thấy hết sự nguy hiểm của lực lượng đấu tranh với tội phạm ma túy. Trong đường dây do đối tượng Bùi Văn Điệp cầm đầu thực hiện này, Đại úy Công và đồng đội đã gặp muôn vàn khó khăn, vì các đối tượng hết sức tinh ranh, xảo quyệt. Mặt khác, bọn tội phạm xác định khi bị bắt thì sẽ đối mặt với mức án cao nhất nên chúng trang bị vũ khí nóng để sẵn sàng chống trả lại lực lượng chức năng khi phát hiện. Qua hơn 1 tháng thu thập tài liệu, Ban Chuyên án đã lập kế hoạch phối hợp đơn vị nghiệp vụ của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C04) phá án. Khi tổ công tác ập vào không chế, bắt các đối tượng trong nhà của Điệp thì đối

tượng Bùi Tấn Phát liền cầm theo ma túy lên xe tẩu thoát. Đại úy Công cùng 2 trinh sát truy đuổi đến Khu Công nghệ cao (quận 9). Lúc đó xe trinh sát và xe đối tượng đang sát nhau thì đối tượng Phát rút lựu đạn ném về phía các trinh sát. Nhưng rất may lúc này mặt đường sinh lầy do trời mưa nên quả lựu đạn dính xuống sinh không phát nổ. Với quyết tâm truy truy bắt đối tượng, anh cùng 2 trinh sát bắt giữ đối tượng Phát, thu giữ 12,6 kg ma túy tổng hợp, 48 bánh heroin (tương đương 17 kg), một khẩu súng có 5 viên đạn, một quả lựu đạn M67, cùng nhiều tang vật, phương tiện để hoạt động mua bán ma túy. Chuyên án thành công, đã bắt tất cả các đối tượng trong đường dây...

Bằng sự nỗ lực phấn đấu chung cùng với sự phối hợp, hỗ trợ của các đơn vị nghiệp vụ..., trong 5 năm qua, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã phối hợp với công an 20 phường điều tra, khám phá bắt giữ hơn 409 vụ, 1.043 đối tượng; trong đó khởi tố 327 vụ, 433 đối tượng, chuyển Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (Công an TP.HCM), xử lý theo thẩm quyền 34 vụ, 122 đối tượng..., thu giữ hơn 17 kg heroin, hơn 270 kg ma túy tổng hợp các loại, 7 khẩu súng, 31 viên đạn, 503 điện thoại di động, hơn 7,1 tỉ đồng, cùng nhiều ô tô, xe máy và tang vật khác.

Với nhiều thành tích nổi bật, Đại úy Lê Minh Công đã vinh dự được nhận 1 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, 3 Bằng khen của Bộ Công an, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở từ năm 2015 - 2019; năm 2017 là Chiến sĩ thi đua toàn lực lượng Công an nhân dân, được công nhận Điển hình tiên tiến toàn diện giai đoạn 2015 - 2020... □

PV.

“TUẦN LỄ VÀNG” VÀ NƯỚC VIỆT NAM MỚI

NGUYỄN VĂN TOÀN

C hi 2 ngày sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 4-9-1945, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp thay mặt Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký sắc lệnh số 04 thành lập Quỹ Độc lập. Sắc lệnh nêu rõ: “Lập tại Hà Nội và các tỉnh trong cả nước một quỹ thu nhận các món tiền và đồ vật mà nhân dân sẵn lòng quyên giúp Chính phủ để ủng hộ nền độc lập của quốc gia” và “Mọi việc quyên tiền, đồ vật và việc tổ chức sẽ đặt dưới quyền kiểm soát của Bộ Tài chính”.

Trong khuôn khổ Quỹ Độc lập, Chính phủ đã đề ra chương trình tổ chức “Tuần lễ vàng” từ ngày 17 đến ngày 24-9-1945, kêu gọi sự ủng hộ của nhân dân, nhất là tầng lớp thương nhân trong xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư cho đồng bào toàn quốc nói rõ về việc này, đăng trên *Báo Cứu quốc*, số 45, ngày 17-9-1945. Người viết: “Nhờ sức hi sinh phấn đấu của toàn quốc đồng bào ngót 80 năm nay, nhất là trong 5 năm nay, chúng ta đã xây đắp được nền tự do độc lập của chúng ta. Ngày nay chúng ta cần củng cố nền tự do độc lập ấy để chống lại với sự dã tâm xâm lăng của bọn đế quốc Pháp. Muốn củng cố nền tự do độc lập ấy, chúng ta cần sức hi sinh phấn đấu của toàn quốc đồng bào; nhưng chúng ta cũng rất cần sức quyên giúp của nhân dân, nhất là những nhà giàu có. Ý nghĩa

“Tuần lễ vàng” là ở đó. Tuần lễ vàng sẽ thu góp số vàng trong nhân dân và nhất là của các nhà giàu có để cúng vào việc cần cấp và quan trọng nhất của chúng ta lúc này là việc quốc phòng. Tuần lễ vàng sẽ tỏ cho toàn quốc đồng bào và cho toàn thế giới biết rằng trong lúc chiến sĩ Việt Minh trên các mặt trận quyết hi sinh giọt máu cuối cùng để giữ vững nền tự do độc lập của nước nhà, thì đồng bào ở hậu phương, nhất là những nhà giàu có, cũng có thể hi sinh được chút vàng để phụng sự Tổ quốc. Như thế Tuần lễ vàng không những có ý nghĩa giúp vào nền tài chính quốc phòng, nó còn có một ý nghĩa chính trị quan trọng...”.

Báo Quyết Chiến hồi ấy viết rằng: “Một phân vàng là một cây súng tôi tân, một ly vàng là một viên đạn lớn”.

Trong nhân dân cũng xuất hiện ca dao cổ động quần chúng: “Đeo bông chỉ tỏ nặng tai/ Đeo kiềng nặng cổ hời ai có vàng!/ Làm dân một nước vẻ vang/ Đem vàng cứu nước giàu sang nào tày!/ Góp vàng đổi súng cối xay/ Bắn tan giặc, nước có ngày vinh quang/ Mỗi khi người bước ra hàng/ Cổ tay chẳng xuyên, chẳng vàng dễ coi/ Lúc này làm dáng càng nhờ/ Hãy đem vàng để phụng thờ nước non!/ Người còn thì của hãy còn/ Nước tan, nhà mất vàng son làm gì!”...

Trong ngày đầu tiên của “Tuần lễ vàng”, tại Nhà hát Lớn Hà Nội, nhân dân

thủ đô đã nô nức đem vàng đến đóng góp. Trong dòng người tấp nập ấy, phụ nữ là đa số. Bà Hoàng Thị Minh Hồ, vợ ông Trịnh Văn Bô, chủ hiệu buôn tơ lụa nổi tiếng Phúc Lợi ở 48 Hàng Ngang (Hà Nội) nhớ lại: “Vợ chồng tôi cảm kích trước bức thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào cả nước khi Cụ nói về trách nhiệm của người dân trước quốc gia non trẻ, nên ngay trong ngày đầu tiên vợ chồng tôi đã ủng hộ 117 lạng vàng... Vợ chồng tôi có bốn bàn tay, hai khối óc, có đóng góp hết, chúng tôi lại sẽ làm ra nhưng độc lập của dân tộc Việt Nam thì không thể nào để mất”. Kể cả đóng góp trong “Tuần lễ vàng”, tổng cộng vợ chồng bà Hoàng Thị Minh Hồ đã ủng hộ Việt Minh, Chính phủ lâm thời 5.147 lạng vàng. Bà Hoàng Thị Minh Hồ khẳng định: “Nếu được lựa chọn lại, tôi vẫn dốc toàn bộ tiền bạc cho cách mạng. Tôi không hối hận vì những việc mình làm vì đó là trách nhiệm của một người dân trong thời kỳ đất nước khó khăn”. Ghi nhận những đóng góp cho cách mạng, Đảng và Nhà nước đã truy tặng vợ chồng bà Huân chương Độc lập hạng Nhất.

Bà Vương Thị Lai, chủ hiệu buôn tơ lụa Lợi Quyền (Hà Nội) đóng góp 109 lạng vàng cho “Tuần lễ vàng”. Trân trọng sự đóng góp của bà, trong hoạt động “Ngày phụ nữ ủng hộ Nam bộ kháng chiến” (10-11-1945) do Hội Phụ nữ tổ chức, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự, mang theo tám huy chương bằng vàng hình ngôi sao năm cánh tặng cho bà. Đó

là tám huy chương đầu tiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cho một công dân của nước Việt Nam mới. “Vương Thị Lai là đại biểu cho lòng hăng hái và hi sinh”, đó là lời đánh giá của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bà Vương Thị Lai sau đó đã lặng lẽ tiếp tục đem vàng, tiền mua thóc ủng hộ quỹ cứu đói, ủng hộ bộ đội, giúp tự vệ thành trong những ngày cuối năm 1946. Bà sau này tham gia HĐND thành phố Hà Nội, là Ủy viên Hội đồng Hòa bình Thế giới của Việt Nam và Ủy viên Ban Chấp hành Hội Phụ nữ Việt Nam.

Vợ chồng bà Trịnh Thị Điền, chủ cửa hàng buôn bán tơ lụa tại 54 Hàng Gai, đồng thời là chủ một nhà máy dệt ở Gia Lâm (Hà Nội) và một đồn điền lớn tại Chi Nê (Hòa Bình) ủng hộ 10 vạn đồng (tương đương 4 kg vàng) vào “Quỹ Độc lập” và 100 lạng vàng trong “Tuần lễ vàng”. Bà Trịnh Thị Điền sau đó đã tham gia Ủy ban Hành chính Kháng chiến khu Hoàn Kiếm, Hà Nội; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam từ năm 1946 đến năm 1955. Năm 1950, vợ chồng bà Trịnh Thị Điền được Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì và nhiều phần thưởng khác như Huy chương “Vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân”, Huy chương “Vì sự nghiệp tài chính của Đảng”, Huy chương “Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ”. Riêng bà Trịnh Thị Điền được Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất vào năm 1991.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Mùi, vợ ông Nguyễn Sơn Hà, chủ hãng sơn Gecko (Hà Nội) đã hiến tặng toàn bộ số nữ trang của gia đình (gồm vàng bạc, đá quý) cân được 10,5 kg cho “Tuần lễ vàng”. Bà Nguyễn Thị Lãm, vợ ông Nguyễn Hữu Nhâm, chủ hiệu vải Tam Kỳ (Hà Nội) đã đóng góp 300 lạng vàng.

Tổng cộng “Tuần lễ vàng” tại Hà Nội đã góp được 2.201 lạng vàng, 920 tạ thóc cùng tiền bạc và nhiều hiện vật khác, tổng trị giá lên đến 7 triệu đồng Đông Dương.

Ở Huế, ngày 17-9-1945, “Tuần lễ vàng” khai mạc tại phía Nam sông Hương. Cựu hoàng hậu Nam Phương (vợ vua Bảo Đại mới thoái vị) là người đầu tiên cởi toàn bộ trang sức kiềng vàng, bông tai, xuyên... đeo trên người ra quyên góp giữa tiếng vỗ tay nhiệt liệt của dân chúng. Với nghĩa cử cao đẹp và gương mẫu đi đầu đó, bà được mời làm chủ tọa “Tuần lễ vàng” tại Huế. Từ hành động của bà mà làn sóng ủng hộ lan rộng ra khắp các tầng lớp dân chúng ở Huế. Trong một tuần lễ, thành phố Huế đã thu được 945 lạng vàng. Bà Nam Phương đã tuyên bố trước giới phụ nữ nước nhà: “Chúng tôi rất vui mừng thấy chị em đã tiến rất mau trên con đường cứu nước... nay mai khi nào chị em có việc gì cần đến tôi, tôi sẽ rất sung sướng mà gánh lấy một phần công việc” (Theo *Báo Quyết Tiến* ngày 18-9-1945).

Ở Bình Thuận, bà Nguyễn Thị Thềm, dòng dõi vua Chăm, đã hiến chiếc mào của vua và đĩa đựng trầu cau bằng vàng từ bao đời trước để lại. Bà Dương

Thị Lịch ở Sông Cầu (Phú Yên) có tên thật là Paulette Jovanic (người Ý, quốc tịch Pháp) đã ủng hộ Chính phủ 2 lạng vàng. Ở Đắc Lắc, bà H’Lay, người Êđê đã hiến 5 chỉ vàng.

Nhân dân miền Tây Nam bộ cũng hăng hái đóng góp nữ trang, đồ gia bảo, ai không có vàng thì đóng góp tiền. Cuối đợt vận động, miền Tây Nam bộ đã gửi ra Trung ương 2.500 lạng vàng và 20.000 đồng tiền Đông Dương.

Trong “Tuần lễ vàng”, các tầng lớp nhân dân cả nước đã quyên góp được 370 kg vàng và 20 triệu đồng Đông Dương. Theo nhiều nhà nghiên cứu, giá vàng khi đó là 400 đồng/lạng thì số tiền 20 triệu đồng tương đương 50.000 lạng (khoảng 1.923 kg). Như vậy, “Tuần lễ vàng” tổng cộng thu được 2.293 kg hoặc 59.618 lạng vàng.

Lượng tiền, vàng mà nhân dân cả nước ủng hộ cho Quỹ Độc lập tại “Tuần lễ vàng” là tiền đề tài chính quan trọng giúp Đảng và chính quyền cách mạng tháo gỡ tình thế “nghìn cân treo sợi tóc”. Đồng thời, đây còn là cơ sở để cuối tháng 1-1946 chúng ta phát hành đồng tiền Việt Nam. Mặt khác, những kết quả đó còn góp phần quan trọng nâng cao uy tín của chính quyền cách mạng non trẻ trước quần chúng nhân dân và bạn bè quốc tế, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy tinh thần yêu nước của mọi giai cấp, tầng lớp trong xã hội, nhất là các nhà tư sản dân tộc, các điền chủ yêu nước... □

ĐỒNG CHÍ TRẦN VĂN GIÀU VỚI CÁCH MẠNG THÁNG TÁM TẠI SÀI GÒN VÀ CHỦ TRƯỞNG NAM BỘ KHÁNG CHIẾN

VÕ ANH TUẤN

Vượt ngục để khôi phục tổ chức đảng

Cuộc khởi nghĩa Nam kỳ ngày 23-11-1940 tuy anh dũng nhưng bị chìm trong biển máu. Nhiều nhà lãnh đạo các cấp, nhiều đảng viên cộng sản và dân thường bị địch bắt, tù đầy, xử tử, hệ thống tổ chức đảng bị phá vỡ. Phong trào cách mạng ở Nam kỳ rơi vào tình cảnh cực kỳ khó khăn.

Trước đó ít lâu, chỉ mấy ngày sau khi mãn hạn tù 5 năm tại Khám Lớn Sài Gòn, tháng 4-1940, đảng viên kỳ cựu Trần Văn Giàu bị địch bắt đưa đi trại tập trung Tà Lài ở vùng rừng thiêng nước độc của tỉnh Biên Hòa. Trần Văn Giàu cùng một số đảng viên ưu tú vượt ngục để tìm cách móc nối liên lạc với những đảng viên ẩn náu bí mật nơi này nơi khác, từng bước khôi phục tổ chức đảng. Cuối cùng, có hai nhóm trụ lại được, nhưng không liên lạc được với nhau, nên thành lập hai Xứ ủy riêng biệt, gọi là “Xứ ủy Tiền phong” và “Xứ ủy Giải phóng” dựa theo tên các tờ báo của hai Xứ ủy này. Xứ ủy Tiền phong có kinh nghiệm hoạt động công khai và bán công khai ở các đô thị và vùng phụ cận, nhưng không liên lạc được với Trung ương, nên căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 6 họp tại Bà Điểm - Hóc Môn năm 1939, vận dụng linh hoạt để đề ra nhiều chủ trương sáng tạo. Xứ ủy Giải phóng liên lạc được

với Trung ương, nên hoạt động theo Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (năm 1941), tổ chức Mặt trận Việt Minh và các hội cứu quốc, bí mật hoạt động ở các vùng nông thôn.

Tương kế tựu kế, thành lập Thanh niên Tiền phong

Nhân lực lượng Đồng Minh chống phát xít từng bước giành chủ động, ở Nam kỳ, nhiều “ban cán sự”, “tinh ủy lâm thời” lần lượt được thành lập tại nhiều tỉnh. Tháng 10-1943, đồng chí Dương Văn Phúc (tức Dương Quang Đông) của Xứ ủy Tiền phong tổ chức hội nghị đại biểu toàn Nam kỳ tại Mỹ Tho để xác định đường lối chủ trương trong tình hình mới và bầu Xứ ủy. Hội nghị nhất trí bầu đồng chí Phúc làm Bí thư Xứ ủy. Đồng chí đồng ý tạm thời nhận nhiệm vụ, với điều kiện sẽ giao nhiệm vụ đó cho Trần Văn Giàu khi nào liên lạc được với đồng chí ấy. Về sau, đồng chí Trần Văn Giàu (Sáu Giàu) đồng ý nhận nhiệm vụ mới.

Sau khi Nhật đảo chính Pháp (ngày 9-3-1945), “Mặt trận Quốc gia” thân Nhật gồm các chính đảng và các giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo tổ chức hoan nghênh “nghĩa cử” của Nhật, rầm rộ chuẩn bị đón “độc lập” do Nhật ban cho. Trong khi đó, Đảng ta nhận định, nội trong năm 1945, Nhật sẽ đầu hàng Đồng Minh. Thời cơ sắp đến.

Trong lúc chưa tìm ra phương cách tối ưu để thực hiện chủ trương trên thì một tin vui đến bất ngờ. Thống đốc Nam kỳ của Nhật là Minoda mời bác sĩ Phạm Ngọc Thạch đứng ra tổ chức một phong trào thanh niên thân Nhật. Minoda và Phạm Ngọc Thạch là bạn học tại Pháp. Ông ta biết Phạm Ngọc Thạch thuộc hoàng tộc, là một trí thức lớn, dân Tây, vợ đảm, có vườn cà phê lớn, có nhà thương riêng... Nhưng ông ta đâu biết rằng bác sĩ Phạm Ngọc Thạch là đảng viên cộng sản. Xứ ủy Nam kỳ tương kế tựu kế, đồng ý để Phạm Ngọc Thạch nhận lời. Thực ra, chủ trương này của Xứ ủy Nam kỳ giống với chủ trương của Trung ương giao nhiệm vụ cho Tạ Quang Bửu và Phan Anh đứng ra tổ chức một phong trào (nghị trang) thanh niên thân Nhật ở miền Bắc và miền Trung, chỉ khác nhau ở chỗ Phạm Ngọc Thạch là đảng viên cộng sản.

Phong trào Thanh niên Tiền phong thành lập vào tháng 5-1945, tổ chức lễ tuyên thệ trọng thể lần thứ nhất tại vườn Ông Thượng (nay là công viên Tao Đàn) với 25.000 thành viên, đội ngũ chỉnh tề, quỳ gối tuyên thệ: “Tôi luôn luôn hết lòng hi sinh cho Tổ quốc!” Phong trào phát triển rất nhanh tại Sài Gòn và các tỉnh. Đến giữa tháng 8-1945, riêng Sài Gòn có 200.000 đoàn viên; toàn Nam kỳ có hơn 1 triệu đoàn viên Thanh niên Tiền phong.

Vấn đề trung lập hóa quân Nhật và định ngày khởi nghĩa.

Ngày 15-8-1945, Nhật đầu hàng Đồng Minh. Tại Sài Gòn còn có 50.000 quân Nhật, chờ giải giáp và đưa về nước,

tinh thần đã sa sút. Thời cơ khởi nghĩa đã đến.

Đề trung lập hóa quân Nhật, Xứ ủy giao cho Phạm Ngọc Thạch và Ngô Tấn Nhơn gặp Thống chế Terauchi, Tổng tư lệnh quân Nhật ở Đông Nam Á, đề “phân ưu” và đưa ra hai đề nghị. Đó là quân Nhật không can thiệp vào nội tình Việt Nam và trao vũ khí Nhật lấy của Pháp cho cách mạng Việt Nam. Cả hai đề nghị của ta đều được Terauchi đáp ứng thuận lợi. Đến tháng 6, tháng 7, ta đã vận động được hai binh đoàn bảo an cơ động Sài Gòn - Chợ Lớn và cả 20 tỉnh Nam kỳ đều về với cách mạng.

Tối 16-8, Hội nghị toàn thể Xứ ủy mở rộng cho các tỉnh lân cận được tổ chức tại Chợ Đệm để quyết định ngày giờ khởi nghĩa. Hội nghị tranh luận quyết liệt về việc nên hay không nên khởi nghĩa. Bên nào cũng có lý lẽ vững chắc, nên chủ trì Hội nghị Trần Văn Giàu kết luận chưa quyết định ngày khởi nghĩa, nhưng cần nắm vững quan điểm phải khởi nghĩa, hễ được tin Hà Nội khởi nghĩa thì Sài Gòn, Nam bộ khởi nghĩa ngay.

Sáng 18-8, cơ quan Thành ủy Sài Gòn treo cờ đỏ sao vàng, Việt Minh ra công khai. Ngày 19-8, Thanh niên Tiền phong tổ chức tuyên thệ lần thứ hai với 50.000 người tham dự, tuyên bố gia nhập Việt Minh.

Hội nghị Chợ Đệm lần thứ hai và thứ ba diễn ra ngày 21-8. Vẫn hai ý kiến tranh luận gay gắt. Bí thư Trần Văn Giàu đề nghị giải pháp thỏa hiệp: Giao cho tỉnh Tân An khởi nghĩa thí điểm đêm 22-8 vì ở

đó có mấy ngàn quân Nhật canh gác cửa ngõ vào Sài Gòn là hai cầu qua sông Vàm Cỏ Đông và Vàm Cỏ Tây. Mọi người ngồi tại chỗ chờ đợi kết quả. Cuộc khởi nghĩa thành công tốt đẹp. Quân Nhật không can thiệp. Sáng sớm 23-8, đoàn đại biểu tỉnh Tân An trở lại Chợ Đệm bằng xe ô tô cấm cờ đỏ sao vàng (không phải đi bằng xe đạp như trước). Hội nghị Chợ Đệm tiếp tục ngắn gọn để quyết định tổng khởi nghĩa tại Sài Gòn tối 24-8 theo kế hoạch đã định.

Sài Gòn tổng khởi nghĩa thắng lợi

Cuộc tổng khởi nghĩa diễn ra ngắn gọn, đến 10 giờ tối là xong, sớm hơn kế hoạch 2 tiếng nhờ chuẩn bị kỹ. Tại dinh Khâm sai (nay là Bảo tàng TP.HCM), Khâm sai Nguyễn Văn Sâm vừa vào đến Sài Gòn để nhậm chức, bị bắt giữ. Lực lượng tại chỗ kết hợp với lực lượng bên ngoài nhanh chóng chiếm đóng tất cả các cơ quan yết hầu. Các ngõ ra vào thành phố đều được các lực lượng khởi nghĩa canh giữ...

Báo chí hồi ấy đánh giá, cuộc “đảo quyền” ngày 25-8 diễn ra trong vòng trật tự, không hao một giọt máu, không tổn một viên đạn. Chỉ trong mấy tiếng đồng hồ mà chính quyền Nam bộ đã về Việt Minh, từ phủ Khâm sai đến các ty, các công sở đều bị đạo quân cảm tử Thanh niên Tiền phong kéo đến chiếm...

Ngày 2-9, diễn ra một cuộc mít tinh quần chúng không vũ trang tại quảng trường phía sau nhà thờ Đức Bà, quy mô cực kỳ lớn ngoài dự kiến, để nghe Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn Độc lập*. Chờ mãi nhưng không nghe được vì đài phát sóng Bạch Mai (Hà Nội) và đài

thu thanh Sài Gòn đều có công suất yếu, chứ không phải do bị phá hoại. Các đồng chí đứng trên lễ đài đề nghị đồng chí Sáu Giàu phát biểu. Đồng chí ứng khẩu chừng 15 phút (báo chí Sài Gòn hồi ấy đăng tải): “Hôm nay, tuân theo mệnh lệnh của chánh phủ Trung ương do đồng chí Hồ Chí Minh lãnh đạo, chúng ta làm lễ độc lập, mừng thắng lợi của cách mạng trên cả nước Việt Nam. Hôm nay chúng ta biểu thị cho Đồng Minh và cả thế giới, cho bạn bè và cho kẻ thù cái ý chí của tất cả đồng bào kiên quyết bảo vệ tới cùng quyền độc lập và nền dân chủ của chúng ta. Mừng thắng lợi, nhưng đồng bào chớ say sưa vì thắng lợi. Đối với Pháp, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẵn sàng ký kết với Cộng hòa Pháp những hiệp ước cộng tác về kinh tế, văn hóa, cả binh bị nữa nếu Pháp công khai thừa nhận quyền độc lập của nước chúng tôi... Độc lập hay là chết! Tổ quốc hay là chết!...”

Cả triệu người hô to: “Xin thề, Xin thề”!

Cuộc mít tinh kết thúc, cuộc biểu tình tuần hành bắt đầu. Bỗng nhiên, súng từ ga ra Jean Comte (nay là siêu thị Diamond Plaza) ở phía bên kia đường bắn qua khán đài. Sau đó, súng nổ nhiều nơi ở trung tâm thành phố khi đoàn biểu tình đi qua. Phía ta 47 người chết, nhiều người bị thương. Ta bắt khoảng 1.000 người Pháp, đến chiều tối, tất cả đều được thả. Từ hôm đó, máu đồng bào đã đổ...

Đón Đồng Minh trong tư thế một nước độc lập

Chỉ trong vòng một tuần lễ từ 19 đến 25-8, Cách mạng tháng Tám thành

công trong cả nước. Nhưng chỉ ít ngày sau, thực dân Pháp, được sự giúp đỡ của quân Anh, bắt đầu thực hiện âm mưu tái chiếm đóng nước ta. Chúng đưa ra những yêu sách ngày càng phi lý và có tính chất khiêu khích như đòi giải tán dân quân, đòi giao nộp vũ khí, đòi lấy quyền quản lý cảng biển, sở Ba Son và các kho đạn... Thương lượng kéo dài nhưng không kết quả. Ngày 22-9, chúng chiếm Khâm Lớn, thả hết cả chục ngàn lính Pháp bị Nhật cầm tù trong đó.

Phía ta chuẩn bị đối phó bằng việc đưa một số đơn vị vũ trang ra ngoại thành, tăng cường các tổ, đội công đoàn, thanh niên xung phong, Quốc gia Tự vệ cuộc, tổ chức bảo vệ trụ sở các cơ quan chính quyền, đoàn thể..., làm thất bại cái bẫy của thực dân mời Trần Văn Giàu và Phạm Ngọc Thạch dự “bữa cơm làm việc” bằng cách nhận lời, nhưng tối hôm đó thay đổi chỗ ngủ, bố trí canh gác từ xa...

Đêm 22-9, Pháp đánh chiếm trung tâm Sài Gòn gồm trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố, Quốc gia Tự vệ cuộc, Nhà đèn, Bưu điện, Đài Phát thanh, một số bót cảnh sát...

Chủ trương Nam bộ kháng chiến

Ngay sáng sớm 23-9-1945, Xứ ủy Nam bộ liền triệu tập một hội nghị liên tịch khẩn cấp tại số 269 đường Cây Mai (nay là đường Nguyễn Trãi) để quyết định kháng chiến. Thành phần tham dự gồm có đại diện Tổng bộ Việt Minh, Xứ ủy Nam bộ, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Kháng chiến Nam bộ (mới thành lập). Trần Văn Giàu đã dự kiến danh sách Ủy ban Kháng

chiến và dự thảo Lời kêu gọi kháng chiến. Diễn ra cuộc đấu tranh quyết liệt giữa hai ý kiến. Đồng chí Hoàng Quốc Việt đại diện Trung ương chủ trương không được tự tiện ra Lời kêu gọi kháng chiến, phải chờ chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng. Chỉ nên tổng bãi công phản đối xâm lược, phải để cửa mở cho thương lượng.

Đồng chí Trần Văn Giàu chủ trương đánh và đánh lại ngay. Rồi đồng chí trình với Hội nghị “Lời kêu gọi kháng chiến” của Ủy ban Kháng chiến để hội nghị chỉnh lý và chuẩn y. Tuyệt đại đa số đại biểu dự hội nghị tán thành Lời kêu gọi, sau đó được đưa cho đồng chí Huỳnh Văn Tiêng đi in khẩn với số lượng lớn để kịp phát và dán ngay sáng hôm đó tại Sài Gòn và phát cho các xe đò lục tỉnh mang về phát khắp các địa phương Nam bộ.

Chủ trương Nam bộ kháng chiến ngay trong ngày 23-9 được Bác Hồ và Trung ương khen ngợi. Ngày 26-9, Nam bộ nhận được huấn lệnh của Chính phủ: “Hỡi đồng bào Nam bộ. Lòng cương quyết dũng cảm của nhân dân Nam bộ chống lại quân xâm lược của Pháp chẳng những làm cho đồng bào toàn quốc cảm phục, mà lại đã chứng tỏ cho thế giới đều biết cái quyết tâm độc lập của nhân dân Việt Nam. Trong giờ phút nghiêm trọng này, Chính phủ kêu gọi đồng bào yêu quý Nam bộ phải đoàn kết chặt chẽ muôn người như một, dũng cảm và thận trọng, kiên quyết và trầm tĩnh, nghe theo lời Chính phủ để đưa cuộc kháng chiến của chúng ta đến thắng lợi cuối cùng”... □

LÀM CẢN CƯỚC GIẢ CỦA CHẾ ĐỘ SÀI GÒN ĐỂ HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG

NGUYỄN HẢI PHÚ

Để tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ vào nội thành hoạt động cách mạng, Ban Tuyên huấn Khu ủy Sài Gòn - Gia Định tổ chức làm giấy tờ tạo thế hợp pháp cho các cán bộ hoạt động.

Chế độ Sài Gòn từ năm 1955 đến khi bị sụp đổ có ba lần thay kiểu giấy căn cước. Đầu tiên là loại giấy thường, khổ giấy cỡ 18 x 22 cm. Loại này dễ làm giả. Các cơ sở của ta lấy mẫu giấy này về tự làm giấy cho mình, dùng củ khoai lang cắt con dấu đóng vào giấy và có thể qua mặt được sự dò xét của địch.

Loại giấy tiếp theo, là giấy căn cước có kích thước nhỏ gọn hơn giấy Chứng minh nhân dân của ta hiện nay một chút, giấy cứng bọc ép nylon bên ngoài, phong không màu mà để trắng. Loại giấy này họ sử dụng từ khoảng năm 1963. Cán bộ của ta làm giả giấy này có bốn bộ phận mà mỗi bộ phận, mỗi người làm một việc. Với bộ phận in giấy, do nhà in không có loại chữ chì giống giấy căn cước của địch nên Ban Tuyên huấn T4 giao cho tổ in thạch bản làm việc in giấy. In một màu duy nhất khá đơn giản. Cái khó là phải viết cho giống khuôn khổ, kiểu chữ mẫu. Các bản in ra được chọn lọc nên khá giống bản gốc. Tổ in Lihto do anh Đoàn Vi Đức (Sáu Tích) phụ trách làm việc in này.

Bộ phận khắc dấu làm các con dấu của đơn vị thuộc chế độ Sài Gòn. Ví dụ:

con dấu của chính quyền quận Một chẳng hạn, trong mặt con dấu của chính quyền Sài Gòn có bụi trúc, chung quanh vòng tròn là chữ ghi đơn vị, cũng dễ khắc, vì nó khá đơn giản. Bên cạnh con dấu của chính quyền còn phải khắc dấu tên người có chức vụ ký giấy và một số dấu khác cần dùng trong các giấy tờ. Việc này lãnh đạo Ban giao cho bộ phận điêu khắc thực hiện (anh Tư Họa, anh Ba Phấn, anh Chín Chót làm việc này).

Bộ phận chụp hình thì trực tiếp gặp người được cấp giấy giả này để chụp hình dán vào giấy. Đây là công việc dễ dàng nhất vì công việc khá đơn giản với người có tay nghề. Anh Dương Thanh Phong (Hai Hình) làm việc này.

Việc quan trọng nhất do anh Ba Trông phụ trách công đoạn làm giấy. Do ở chung cùng căn cứ Lộc Thuận, Trảng Bàng, Tây Ninh nên tôi có dịp quan sát việc anh Ba Trông làm.

Anh Ba Trông có “bộ sưu tập” các loại giấy tờ của một số đơn vị chính quyền và quân đội Sài Gòn. Ngoài giấy căn cước còn có các loại giấy “Sự vụ lệnh”, giấy nghỉ phép...

Khi làm giấy nào anh Ba Trông phải có bản gốc, phải tập ký chữ ký của người ký trong bản gốc cho thật giống, đây là khâu mất thời gian nhiều nhất. Công việc như đánh máy vào giấy căn cước, đóng

dầu, ép nylon không khó lắm. Trong điều kiện ta không có điện nên chỉ dùng bàn ủi ép nylon nên phải làm kỹ tránh bong tróc.

Khi hoàn thành, giấy căn cước này khó bị phát hiện là giấy giả. Còn các loại giấy tờ khác thì hoàn toàn giống như thật. Nhiều cán bộ của ta dùng các loại giấy tờ này đi lại qua mặt các trạm gác của địch trên đường vào thành phố an toàn.

Sau cuộc tiến công và nổi dậy mùa xuân 1968, của quân và dân ta, địch rút kinh nghiệm về thất bại của chúng, trong đó có việc cấp giấy căn cước cho người dân miền Nam kỹ thuật quá sơ sài, “Việt Cộng” đã làm giả, cấp cho cán bộ cách mạng và các chiến sĩ biệt động, tạo thế “hợp pháp” cho họ đi lại tự do, đưa vũ khí đạn dược từ căn cứ vào vùng chúng kiểm soát.

Chính vì vậy, một trong những biện pháp ngăn chặn của địch là thay đổi thể căn cước cấp cho nhân dân miền Nam. Đó là thẻ căn cước có in hình “con rồng” và nhiều dòng chữ Việt Nam Cộng hòa rất nhỏ là loại giấy sau cùng của chế độ Sài Gòn. Do ta in bằng thủ công, nhà in trong vùng giải phóng không thể làm được mẫu giấy này. Việc địch đối phó đã gây cho ta nhiều khó khăn, do không có giấy tờ “hợp pháp” nên một số cán bộ, chiến sĩ biệt động bị bắt, tù đầy, bị địch thủ tiêu, gây thiệt hại cho cách mạng.

Bộ Chính trị Trung ương Đảng giao nhiệm vụ cho Bộ Công an, đồng chí Trần Quốc Hoàn nhờ các nước bạn giúp đỡ sản xuất cho 5 vạn thẻ “rồng xanh”. Các bạn nước ngoài nghiên cứu nhận ra đây là vật

tư, công nghệ của Mỹ hiện đại họ chưa có nên không thể làm được, nếu có làm một năm cũng chỉ vài chục chiếc, không thể làm hàng loạt.

Lãnh đạo Bộ Công an giao cho Cục Kỹ thuật nghiệp vụ thành lập tổ công tác do đồng chí Trần Khắc Thiệu - Trưởng phòng phụ trách chung, đồng chí Lê Văn Cương phụ trách kỹ thuật chất phát quang, đồng chí Nguyễn Văn Đích phụ trách về mực in, đồng chí Lê Chí Thăng phụ trách về nhựa, keo, màng mỏng và đồng chí Nguyễn Lê Vinh phụ trách vẽ kỹ thuật, các vân trang trí và “rồng xanh” trên thẻ căn cước.

Suốt 5 tháng nghiên cứu, thử nghiệm đã có kết quả, cho thấy loại này chỉ có máy kiểm tra hiện đại mới phát hiện được, còn máy thông thường không thể phát hiện.

Thông qua bạn bè quốc tế ta mua được ở thị trường các nước tư bản chất keo, màng mỏng để làm thẻ “rồng xanh”. Từ đó, ta sản xuất ra hàng vạn thẻ căn cước “rồng xanh”, từ các kỹ sư Công an Việt Nam. Nhiều cán bộ kỹ thuật giỏi của các nước đã bất ngờ, thán phục, họ cho rằng trong điều kiện chiến tranh và khó khăn như Việt Nam, các cán bộ kỹ thuật Công an Việt Nam đã làm được những điều hết sức kỳ diệu...

Nhờ có căn cước “rồng xanh” do ta sản xuất và các giấy tờ khác tạo thế hợp pháp cho cán bộ, chiến sĩ biệt động hoạt động thuận lợi, đánh địch nhiều trận giành thắng lợi to lớn. Rất nhiều người sử dụng giấy tờ này mà không bị lộ cho tới ngày giải phóng miền Nam 30-4-1975 □

NHỚ THỨ TRƯỞNG NGUYỄN NGỌC THƯỜNG

BÙI HIỂN

Sách Nhân sĩ trí thức Sài Gòn đồng hành cùng dân tộc do Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM phát hành năm 2013 có nhắc tới một nhân vật là ông Nguyễn Ngọc Thường (Sáu Thường), nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam.

Tôi còn nhớ, ngày mới về công tác tại Ban Dân vận - Mặt trận Thành ủy (sau này tách thành hai cơ quan: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và Ban Dân vận Thành ủy), tôi cứ tưởng ông Nguyễn Ngọc Thường là chuyên viên của Ban Pháp chế vì ông sống rất bình dị. Sau này, được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách nhân sĩ trí thức, tôi mới biết ông từng là Thứ trưởng Bộ Nội vụ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam và đang hưởng lương nhân sĩ trí thức (lương thứ trưởng) tại Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố.

Thấy ông hàng ngày vẫn cuốc bộ từ nhà, đường Nguyễn Kiệm, quận Phú Nhuận đến cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố trên đường Mạc Đĩnh Chi (quận 1) để làm việc, tôi đã liên hệ Phòng Chính sách của Ban Tổ chức Thành ủy để tìm cách hỗ trợ phương tiện cho ông đi lại làm việc. Nghe tôi nói về cuộc sống hàng ngày của ông Nguyễn Ngọc Thường, các anh chị trong Phòng Chính sách, nhất là

đồng chí Trưởng phòng, nói với tôi rằng sẽ đề xuất cấp một chiếc xe máy để ông đi làm việc. Về cơ quan, tôi nói lại với ông Sáu Thường về dự định của Phòng Chính sách thì ông từ chối vì lý do không biết đi xe máy. Nghe ông trả lời như vậy, tôi nói: “Chú Sáu (ở cơ quan mọi người thường gọi ông như vậy) cứ nhận xe máy đi, nếu về nhà không đi được, chú bán hoặc đổi chiếc xe đạp để đi, có sao đâu”. Ông Sáu Thường nói: “Không được đâu cháu ơi! Nếu mình không đi xe máy mà nhận xe máy là sai đó”. Tôi lại sang Phòng Chính sách để tìm phương tiện khác cho ông đi làm việc, các anh chị hứa sẽ xin cho ông Sáu Thường một chiếc xe đạp ngoại, nhưng một lần nữa ông Sáu Thường lại từ chối nhận chiếc xe đạp. Ông nói với tôi: “Còn nhiều người khó khăn hơn mình cháu ơi! Chú tự lo được!”.

Sau này, tôi còn biết, trong chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc, cả con trai và con gái ông Sáu Thường đều tình nguyện nhập ngũ, nhưng khi trở về lại không có việc làm. Khi biết con trai ông Sáu Thường từng học Trường nghề Cao Thắng và giỏi tiếng Anh lẫn Pháp, còn người con gái, học Trường Cao đẳng Sư phạm, tôi đã trực tiếp liên hệ Giám đốc Sở Lao động thành phố (nay là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xin việc cho hai người con

của ông. Lúc đó, đồng chí Nguyễn Văn Chí (Sáu Chí) làm Giám đốc Sở (sau này làm Phó Chủ tịch UBND thành phố) đã nói với tôi: “Cậu về nói với con ông Sáu Thường gửi hồ sơ, tôi sẽ lo việc làm cho”. Tôi về nói lại chuyện đi xin việc làm, ông Sáu Thường nói: “Chúng nó lớn cả rồi, để chúng tự lo cháu ạ!”. Tôi còn nghe nói ông được cấp nửa căn biệt thự đường Tú Xương, quận 3 để ở nhưng ông không nhận vì đã ở chung bên nhà ngoại, quận Phú Nhuận rồi. Sau đó, chính đồng chí Phan Minh Tấn (ông Chín Đào), Trưởng ban Tổ chức Thành ủy (sau là Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Trưởng ban Dân vận Trung ương) phát hiện nơi ông Sáu Thường ở chung rất chật chội nên đã đề xuất cấp cho gia đình ông một căn nhà mới ở quận 5. Mặc dù sống ở nhà mặt tiền đường, nhưng ông Sáu Thường cũng không cho

thuê mướn vì ông cho rằng “đó là nhà thuộc sở hữu nhà nước”.

Sau khi ông Sáu Thường mất, tháng 12-2011, tôi vẫn thỉnh thoảng ghé thăm gia đình bà Sáu Thường ở đường Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận. Trong những lần thăm hỏi đó, tôi còn biết ông Sáu Thường đã kiên quyết từ chối làm hồ sơ hưởng chính sách người có công cho vợ ông vì công việc bà Sáu làm “giao liên và chu cấp tài chính cho chồng làm cách mạng là chuyện đương nhiên của một người vợ ở hậu phương”.

Ông Nguyễn Ngọc Thường sinh năm 1923 tại Chợ Lớn, tham gia Cách mạng tháng Tám năm 1945, vào Đảng ngày 1-5-1955. Những năm 1954 - 1969, ông công tác tại Ban Thanh vận Sài Gòn - Gia Định. Các năm 1969 - 1975, là Thứ trưởng Bộ Nội vụ Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam... □

CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN: THỰC HIỆN TỐT CHỈ THỊ...

(Tiếp theo trang 32)

viên do đơn vị, doanh nghiệp ngừng việc trong thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, các cấp công đoàn Tổng Công ty tiếp tục rà soát, thống kê, báo cáo và đã tổ chức chăm lo cho 55 trường hợp đoàn viên bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 bằng kinh phí của công đoàn...

Trong thực hiện Chỉ thị 05, Công đoàn SATRA đã gắn phong trào hành động cụ thể của từng tổ chức công đoàn ở cơ sở; phối kết hợp tốt với ban điều hành doanh

nh nghiệp phát động tốt các phong trào thi đua yêu nước trong sản xuất - kinh doanh, đồng thời chăm lo, tương trợ đoàn viên, công nhân và người lao động thiết thực, thấm đậm tình yêu thương con người. Công đoàn đã chỉ đạo chặt chẽ việc triển khai thực hiện theo phương châm trên trước, dưới sau, trong trước, ngoài sau, học tập đi đôi với làm theo, chú trọng việc làm theo bằng những hành động và việc làm thiết thực với những kết quả cụ thể □

NHÂN SỰ MỚI

(Từ ngày 21-7-2020 đến ngày 20-8-2020)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới
1	Trần Hoàng Quân	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận 4	Bí thư Huyện ủy Bình Chánh
2	Trần Hiếu Nghĩa	Trưởng phòng Tổ chức biên chế và Tổ chức phi chính phủ, Sở Nội vụ	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Quận ủy Phú Nhuận
3	Trương Văn Thống	Thành ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Củ Chi	Thành ủy viên, Phó Trưởng ban Tổ chức Thành ủy
4	Nguyễn Quyết Thắng	Thành ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Cần Giờ	Thành ủy viên, Bí thư Huyện ủy Củ Chi
5	Nguyễn Tấn Phong	Thành ủy viên, Tổng Biên tập <i>Báo Sài Gòn Giải phóng</i>	Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Hội Nhà báo thành phố
6	Bùi Tá Hoàng Vũ	Giám đốc Sở Du lịch	Giám đốc Sở Công thương
7	Huỳnh Thị Thanh Hiền	Phó Giám đốc Sở Tài chính	Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố
8	Đặng Nguyễn Thanh Minh	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận Thủ Đức	Phó Chánh Văn phòng Thành ủy
9	Đinh Thị Thanh Thủy	Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Tổng hợp thành phố	Bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Tổng hợp thành phố
10	Nguyễn Thọ Truyền	Phó Bí thư Thường trực Quận ủy, Chủ tịch HĐND quận Thủ Đức	Phó Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy
11	Lê Văn Tân	Bí thư Quận ủy, Chủ tịch HĐND quận 6	Phó Trưởng ban Dân vận Thành ủy
12	Lê Đức Thanh	Phó Giám đốc Sở Tư pháp	Chỉ định giữ chức Phó Bí thư Quận ủy quận 2, giới thiệu để HĐND quận 2 bầu giữ chức Chủ tịch UBND quận 2
13	Trần Văn Thuận	Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy quận 2	Thành ủy viên, Phó Trưởng ban Nội chính Thành ủy
14	Trần Phú Lữ	Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Bình Chánh	Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố
15	Lê Quốc Tuấn	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Phó Chủ tịch UBND quận 5	Phó Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV

thue tr1

thue tr1